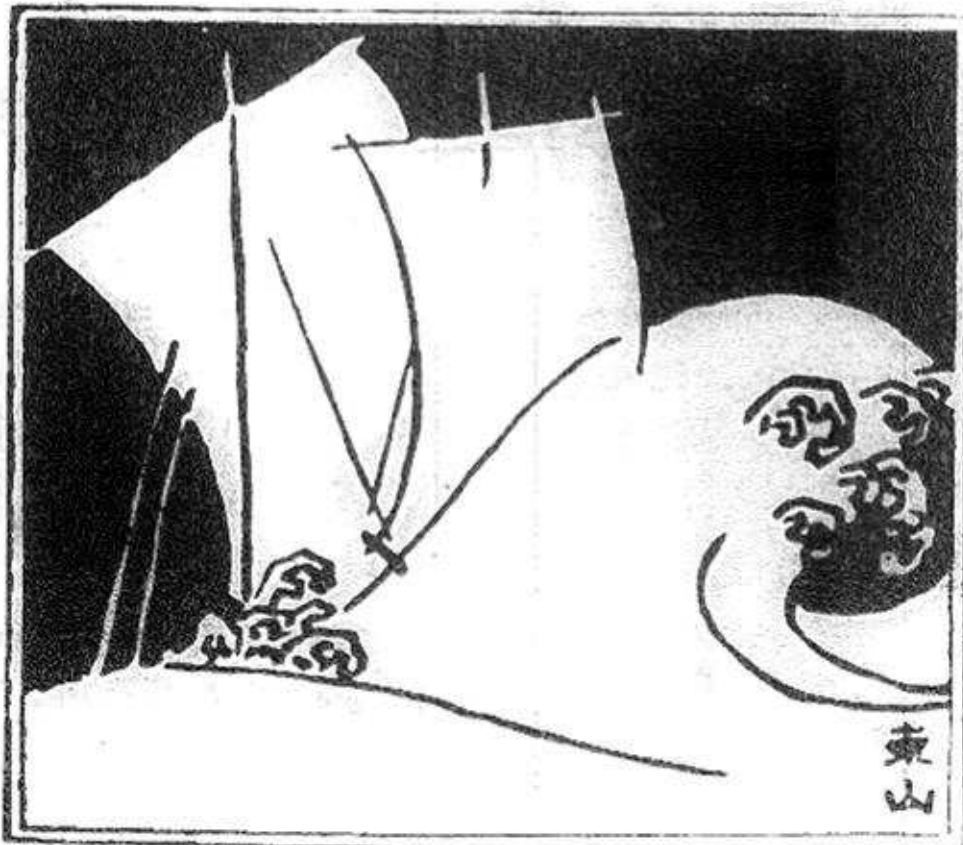


Từ nhà kho Quán Ven Đường

PHONG
HỒI

TUẦN BÁO



■ XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ SỐ 4, Đường Carnot — HANOI

Giấy số 1 : số 885

Giá bán : 0\$10

Các nhà tương trợ và bình dân ở Hà Nội
ta đã điều công nhận rằng :

Sở Xe Đám Ma của M. Louis CHÚC

là một sở ma rất tang gia trong lúc bối rối
có thể tin cậy được

Vì Sở này có tương trợ nhiều ở nước Nam ta
chủ nhân là người cần mẫn, lễ lạc, thật thà, và
đúng quân đội

Nên các nhà tương trợ, thanh công và đang gia không
hề để ai phớt lờ hoặc bỏ đi.

Sở này ở phố Hàng Cát số 22 - Giây nói 871

LẠC - DƯƠNG

N° 85 RUE DE LA SOIE - HANOI

Tailleur et Soierie

Coupeur expérimenté

Tissus de bonne qualité

Prix fixe et Modéré

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN

Sở-Cường biên tập

PHỔ CHIÊU THIÊN-SU

Thi văn tập

Đặt sử thi văn và nguyên bản

Sơ-kính Tàn-trang

Của ông PHẠM-THÁI tức PHỤNG

tức CHIÊU - LÝ

Sách giấy 112 trang. Giá bán 0\$30

NAM-KY THU-QUAN

xuất - bản

17, B^d Francis Garnier - HANOI

Téléphone : N° 882

Một việc cải cách trong nghề làm kem (CRÈMES GLACÉES)

Dùng kem-bột « Pronta » (crèmes en poudre)
thì không cần phải tay nghề, ai ai cũng tự
dành lấy được kem cực ngon, cực thơm, cực quánh
mượt nhẹ, chế được đủ các hương vị tùy sở thích :

Không phải sửa soạn lịch kịch và đun nấu phiền phức
như lối làm kem thường, chỉ trong 5 phút là xong cối
kem

Ai muốn nếm thử kem đánh sẵn, xin quá bộ lại
hiệu :

A LA REINE DES GLACES

25, PHỐ HÀNG TRỐNG - HANOI

Giây nói : 795



BỘT KEM

Bán buôn bán lẻ tại hiệu

DANG-THI-LIEN

25 Phố Hàng Trống Hanoi

Giây nói : 795

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

ĐỪNG ÂU SÂU PHIÊN NÃO

Nước Trung-hoa cải cách nền văn-chương. Trong những sự cải cách có bảy điều cấm và trong bảy điều cấm có điều thứ tư khiến ta lưu ý: « Nếu không đau ốm, thì đừng rên rĩ ».

Cái bệnh khóc lóc lướt mướt, phiền não âu sầu vẫn là cái bệnh chung của con nhà ngấm vịnh. Nhất là bọn ngấm vịnh ở dang ở nước ta gần nay lại càng quá lắm. Động cảm bút viết thơ là thấy rung rúng những ôi ! những thôi ! những sầu, những thảm. Nào than thân thì: « trần thế lòng ta chán sạch rồi », nào than linh thì: « nhớ tình nhân lệ sầu như sương », nào than phong hóa suy-dối than quốc hồn tiêu diệt thì bao giờ cũng phải lời mấy câu sáo cũ rích ra những « ôi ! dân hai mươi triệu, nước bốn nghìn năm ». Những « ôi ! con rồng cháu tiên chồi Hồng mẫm Lạc ! »...

Vẫn biết người ta ai không có sự thống khổ trong lòng; trừ ra những hạng vô tri, ngu ngốc, điên cuồng là lúc nào cũng thấy mình sung sướng không biết đau đớn sầu nào là gì, luôn luôn nụ cười nở trên cặp môi, phớt cái tinh linh có lý.

Vẫn biết sự thống khổ nâng cao tri thức, nâng bề thâm trầm cho tư tưởng. Nên nhà thi sĩ Musset đã phải ca tụng sự thống khổ trong một câu thơ luyệt lạc:

« Không sự gì làm cho ta trở nên vĩ đại bằng sự thống khổ ».

Vả lại, sự thống khổ không những chỉ tăng giá trị cho tư tưởng mà lại còn tăng hạnh phúc cho nhân loại, cái nhân loại có tri-thức. Ruộng kia không cấy thì sao có thóc, cây kia không tía cành thì sao sinh quả, linh hồn kia không bị xúc động thì sao có tư-tưởng, sao có nỗ lực, sao có cường tráng, sao có duyệt lạc, các yếu tố của sự hạnh phúc:

Nhưng mà sự thống khổ chỉ khi nào không thái quá thời mới có thể giúp ta thêm mạnh được. Vui quá mà chết, thì buồn quá cũng không thể sống. Vậy thống khổ chỉ là một yếu tố của đời ta chứ không nên quá lấn áp hẳn sinh mệnh của ta. Nhiều vị thuốc độc, khi ta dùng một vài giọt, thì là một thứ thuốc bổ rất công hiệu, có thể giúp cho ta thêm mạnh mẽ, khi huyết ta thêm sinh sôi. Nhưng nếu ta dùng nhiều thì tất ta phải chết, vì thuốc độc ấy mạnh quá sẽ cướp sinh khí của ta. Sự khổ thống cũng vậy, khi đầy rẫy chứa chan ở trong lòng ta thì không những không thể kích lệ, phấn khởi được nghị lực của ta mà lại còn phá hủy hết nghị lực, khiến ta cho đời người không còn nghị lực nữa. Đó là nguồn gốc sự yếm thế.

Ta không nên chán đời. Nhất là ta đừng sống ở cái đời này thì ta hãy biết có đời nọ. Sự đau đớn của ta, nên ta đau đớn, ta nên

hiều theo phạm vi của nghĩa đời người, chứ không nên hiểu một cách viển vông: Những kẻ bị khờ sờ đời này là những người sung sướng nhất, vì lên thiên đường sẽ được hưởng hạnh phúc ». Sự khờ thông minh như thế rất có hại, vì nó bắt loài người chịu đê bẹp ở dưới sự ép của sự nhần nại chờ ngày lên giới chứ không tìm cách thông cự lại sự thống khổ ấy.

Ta càng không nên tự dẫn mình vào trong vòng thống khổ như bọn điên cuồng có bộ óc bị nhiễu loạn kia. Họ lấy làm hân

hạnh được người đời cho rằng họ đau đớn cho rằng họ có ý tưởng yếm thế. Đọc văn họ vì họ chính là bọn văn sĩ, thi sĩ, thi ai cũng tưởng nếu không có họ, để ta biết đời người là bề khổ.

Thôi xin các ông, các ông đừng nặn thêm ra sự thống khổ nữa. Sự thống khổ cần có, mà bao giờ cũng cần phải có. Nếu các ông không đau ốm thì xin các ông im cho, đừng nặn thêm nữa mà phiền lòng chúng tôi lắm.

PHONG-HOA

Học-lực của phái Phụ-Nữ

VOLTAIRE có nói: Đàn bà cũng có đủ tài lực làm những công việc của đàn ông »

Đó tất là một lời khen quá đáng của một sĩ quan ạng một cô con gái đẹp náo, hoặc là một sự trong muốn sự sai lầm của đời tiên sinh. Chính thực ra cái giá trị của phụ nữ không được một phân nửa tiền của giá trị tăng lên muốn phân nửa vô lý này. Từ xưa đến nay, phụ nữ không có làm được việc gì vĩ đại cả, phụ nữ không có làm cuốn sách này hay cuốn sách khác để cảnh tỉnh đời, gây gió đời bao giờ, phụ nữ không có chế máy nọ máy kia, hoặc tìm tòi thuốc này thuốc khác để cứu giúp người đời bao giờ. Tuy vậy phụ nữ cũng dự một phần lớn lao trong việc tiến hóa của nhân-loại vì phụ nữ đã đi đầu biết bao nhiêu hành-nhân, hiến máu xương-pau tiết phụ.

Giấy giỗ con cháu nên người, cái công lớn lao ấy người đàn ông phải nhường người đàn bà, nhưng đến như khoa học thì không sao

giảm dè họ dự một phần còn con nào. Vì sao? Vì khoa học rất nguy hiểm cho phái phụ-nữ, những phái phụ nữ muốn biết khoa học đều bị trục xuất ra một xã hội riêng, vì họ đã bị đàn ông chắt chắt, lại bị đàn bà ghét thậm tệ. Đàn ông thì không muốn cho đàn bà bằng mình, đàn bà thì chỉ muốn trong bọn phụ nữ ai ai cũng sản sản bằng nhau để che đậy sự kém chung, chứ không muốn cho ai nhỏ đầu lên để bêu sấu họ. Khoa học là phải tìm tòi, mà tìm ra được thì phải công bố cho mọi người biết, luôn thể để nêu cao tên tuổi, vì ở đời này ai mà chẳng hiểu danh, ai mà chẳng muốn được mọi người biết mình là một nhà sáng kiến. Nhưng làm địa người đàn bà thì khác hẳn, họ đã tìm thấy cái gì lạ thì họ lại lo cách giấu cho thật kín, để dùng riêng về những việc không dấu vô ích, đó chính là một mối hại lớn.

Một người đàn bà biết, giấy bảo con cái, thu xếp công việc trong gia đình ai cũng khen mà dù có

lời nhỏ cũng không ai để nghị

Thấy một người đàn bà đứng đàn giảng đạo hoặc diễn thuyết thì ai cũng phải kinh ngạc, nhưng họ biện bạch đủ hàng hồ nghĩa lý đến đâu đi nữa cũng chẳng ai chú ý đến, người ta chỉ bởi một hoặc hai điều quyết định, có con làm những đầu đẽ kéo sự dè dặt lấy cái đẽ.

Cao hay một cô con gái chẳng chuốt để lấy chồng hơn là một cô con gái tài cao học rộng. Muốn lấy một cô con gái thông thái thì người chồng phải « trơ » không biết thẹn (vì lấy vợ mà bị gọi là ông giáo ông đốc tưởng cũng chẳng vinh hạnh gì; hoặc không lên mặt hơn hẳn (cũng có khi lấy được vợ tài mà phải lèn mặt với bà con) đó chính là một sự khó cho người đàn ông. Muốn lấy một cô con gái chẳng chuốt thì người chồng chỉ cần có tính thẹn diệp, cái đặc tính ấy thì đàn ông thiếu gì người là chẳng có?

LÃO-ÔN

ANH HÙNG RƠM

Phượng hoàng đất, công tử bột, liều thư vôi, ẩm sứt vôi, là những tiếng ta thường dùng, để mỉa những người vô tài, vô hạnh, tư cách rất tầm thường mà cử chỉ lại rất là lãng lố. Thoảng nghe cái tên thì tưởng là quý phái với danh gia, nhưng xét kỹ, việc làm thì thực là mặt lưà dè tiệp.

Phượng ngôn có câu « người nằm bầy đứng của vạn loài ». Của có của thật của giả người có người giữ người hay, ta đứng tưởng đen đầu là đáng kể làm người mà nhằm lẫn, ngấm bộ cánh sênh sang diễm lệ mà cho là phú quý với thông minh đầu.

Thế nào là anh hùng? -- Ông Quan Văn Trường tha cho Tào tháo ở liều lộ Hoa dung, không sợ lưỡi gươm của quân sư Gia cát. Bà J. d'Arc liều với non sông hai má phấn để lúc bị phượng giả man ức hiếp bị bọn giả đạo đức cảm giố, nhưng bà nhất thiết cự tuyệt, thổ lộ ra những câu oanh liệt khiến cho vạn cổ sau này, ai nghe đến cũng phải chau rọi lệ rỏ. Ông Lê tuấn Mậu, bầy tôi nhà hậu Lê. Mạc-dăng Đăng muốn lợi dụng mời vào triều phong chức, thế mà ông nhò vào mặt kẻ gian thần Cả ba người ấy đều là những bậc anh hùng nghĩa khí danh thơm để mãi nghìn thu.

Còn thế nào là anh hùng rơm? -- Là những hạng tốt ông mà không giá trị, trí thấp tài hèn mà vẫn dương dương tự cao tự đại, vẫn tài thì chuyên môn lối lừa thiếu nữ, vô nghệ thì tinh sảo cách đánh phu xe, nói ra thì

một tấc đến mây xanh mà dùt cục lại mười voi không bắt sáo, ăn ở thì phất giấy dan lông mà mở miệng thì công iêu vôi công tâm.

Chú Sở Khanh là một gã phong tình quen lối kiếm ăn về nghề dè tiệp; một tay y chơn biết bao là nhánh phù dung thế mà cũng giám mở mồm tuyên bố với Kiều những câu: thuyên quyền vi biết « anh hùng » không biết trước khi y dùng hai chữ « anh hùng » để choáng loà chị Thúy y đã cần nhắc kỹ càng chưa hay là thấy thiên hạ dùng y cũng lạm dùng đó thôi.

Vừa đây về vùng Phú-lý, huyện Bình-lục có tên X vốn là một người liều liách, hống hách, bị án phạt vì đánh một bà lão trọng thương. Khi ở toà án về đến gần làng y gặp hai bọn phượng chèo, đón ngay về nhà mời bẻ bạn đi làng đến xem hát, tự khoe rằng tuy bị thua ở Hanam nhưng rồi sẽ thắng ở toà Thượng thẩm, sau y cho đi mua chịu một con chó, một con heo để làm cổ dãi khách, trong bụng vẫn đinh ninh rằng những người đến dự tiệc thế nào chẳng mời người ít nhiều mừng giúp. Nhưng vì kinh tế khủng hoảng, họ chỉ đến mừng xuống thành ra y thùng bản. Hai hội phượng chèo đấu nhau hát thâu đêm, khi tan cuộc rượu, khách khứa mỗi người đi một ngã, chủ nhà cũng cao chạy xa bay, còn chơ lại mấy chú kếp và mấy cô đào nhậu nhậu nhỏ nhỏ. Của đàn con xoi chúng lẳng mạ cả những chú cầm châu sau có người đứng giàu xếp gat

cho chúng ba cái nôi mười v một cạp lợa nài mười xoang suôi. Mấy chú kếp gào thét suốt đêm được 3 cái nôi và con heo cả lũ thúi ra đi không ngọt mồm « ca tụng » cái lối Sở Khanh của tên X. đã hường lại giàu, đã « anh hùng rơm » lại thêm biển lận.

Những hạng người như thế trong xã hội Việt-nam ta nhất là ở chốn hương thôn không phải là ít. Chúng quen thói dè tiệp dàu em, lạm thu lạm bỏ, tìm cách ăn quân nưai lưà què thế m thể mở miệng nói thì tự xưng miu là « anh hùng » và thế lực, không biết tâm lý họ coi là tâm lý bọn cò dờ, tư cách họ là tư cách phượng địa dơi.

KHOẺ GIANG

MUỐN KHỎI CHAU
VÀO LỢ!

Nên dùng

THUỐC CÁI

SỐ 39

GIA
0,60

TU-
NGOC-
LIEN

78 HÀNG BÔNG HÀN



BIA PHONG HÓA

HAI NHÀ NHÂN VẬT NAM-KY

Ông Bùi quang Chiêu với ông Nguyễn phan Long



Hai ông đều là mặt to tai to ở xứ Nam-kỳ theo cùng một chủ nghĩa, cùng là lãnh tụ đảng lập hiến cả trước sau vẫn cùng nhau cộng tác đồng lao. Ông Bùi là người Nam-Kỳ nhập tịch dân Pháp, trước đã từng sự với chính phủ nay về chỉ sĩ rồi, tiền nhiều bạc; làm, giao thiệp to lớn thì với những nhà đại tư bản ở Lục châu hiện nay đứng chủ chương tờ báo « La tribune Indochinoise » Ông Nguyễn là người Bắc, xuất thân ở trường Jules Ferry Nam-Định, nguyên trước làm tham tá nhà thương công, nay đã từ chức Trước ông Long đã đứng chủ chương báo Echo Annamite nhưng mấy năm nay ông vì lý tài sản bách nên phải xếp bút nghiên mà an cảnh khó nghèo, nhưng cái nghèo của ông là cái nghèo quán tử, để mấy ai nghèo được như ông.

Nhân bởi này, chính phủ muốn cho dân Nam kỳ kéo lấy một người nhân dân đại biểu người Nam sang dự tư pháp hội nghị thuộc địa ở Paris. Cái địa vị cao quý khó khăn ấy hiện đã có nhiều người muốn đảm nhận mà những người ra đảm nhận phần nhiều là những người có học cả, nhưng xem ra dân Lục-tích còn do dự chưa biết chọn mặt nào để ký thác nguyên ăn nói, bênh vực đặc lực cho dân khiến cho chính phủ được thấu

dân tình mà quốc dân đầu lòng hy vọng Trong những người bấy lâu từng đã gõ mõ khua chuông đề « thay 2 nhăm triệu người ăn nói » xem ra quốc dân chú trọng nhất về ông Nguyễn-phân-Long mà rất nhạt nhẽo với ông Bùi-quang-Chiêu vậy. Tại sao ?

Dân Nam-kỳ cho ông Bùi là một tay chỉ biết lợi dụng thời thế để làm giàu Tuy mấy năm trước ông có qua Pháp diễn thuyết viết báo đề cổ động được vài việc; gọi là bỏ ích cho quốc dân thực cho nên khi ông về tới Saigon được dân đón đước rất linh đình, nhưng sau xét ra ông là người thủy chung bất nhất cho nên bây giờ dân đối với ông rất là ác cảm mà chính-phủ cũng chẳng ưa gì. Ông chỉ giao thiệp với những người giàu có thiên tài vạn ức thời mà xem ra tiền của ruộng nương ông hiện bây giờ thực là vô kể. Các bạn trong Nam nhất

loạt phản đối ông rất là kịch liệt Thấy ông tập lãnh sẽ ra ứng cử « Nghị viên » thuộc địa thuộc hội nghị, công kích ông khôn tiểclời thế mà đối với ông Nguyễn-phân-Long thì xem ra to lớn th quốc dân muốn mời ra phen nà đề ông đại diện một cách xứng đáng là « Thuộc địa thượng h đồng » vì những lẽ gì ông đượ quốc dân hoan nghênh đến thế Vì ông Long là người xưa nay vẫn giữ đước lương tâm đối với chức vụ; trên đối với chính phủ ông vẫn một thái độ ôn hòa « kính nhi viễn chi » mà đối với việc công, việc tư ông không hề lợi dụng ai cả; Năm kia ông bị tịch biên gia sản nhưng nh trên kia đã nói cái nghèo của ông là cái nghèo trong sạch. Chuyể này ông không muốn ra ứng c dân biểu vì ông không tiền như các báo ở Lục-châu định giúp ông về đường lý tài và mời ông t cho đước tưởng ông cũng khôn nên từ chối làm gì để phụ lòng quốc dân tin cậy nữa mà ông nê vui lòng « mang chuông sang đấ nước người » để dân thuộc quốc khỏi ngộ nhận rằng đả Việt-Nam hiểm người đủ tư cách

HÙNG BANG

Câu tự ở đâu ?

TU

Bạn thiếu niên, nhiều người quá ham mê sắc dục, hay bị bệnh tinh chữa không tuyệt rọc có khi dùng thuốc quá công, chầu thộn sảy nhược, di tinh, mộng tinh trong nước thương có vằn như sợi chỉ (filaments) muốn đưong tử tửc, hoặc hũn sinh vô đưong tui nên kip đưong *Kiên-tinh tư thận hoàn* « Thanh-Hà chỉ ít lâu thân thể trảng kiện, ăn ngon ngủ yên như thường không còn lo ngại cái nạn tuyệt tự nữa. Thật là một môn thuốc cầu tự không đầu bằng. Giá thộp 1:35 - Có phông riêng chuyén có chữa bệnh lình và bán đầ Cao Đán Hoàn Tân.

NHẬN CHỮA KHOẢN KHÔNG KHỎI KHÔNG LẤY TIỀN

THANH - HÀ ĐƯỢC - PHÔNG

55, Route de Hué - Hanoi

TÍNH NÓI XẤU

Nói xấu là một nét dở, dù viển vông lý lẽ gì cũng không thể nào mà dùng thứ dặng, đã thế mà lại chính cái nét dở ấy, mình vẫn cố tìm cách để giấu đi, làm cho mình cũng không biết được.

Lưỡi người hay nói xấu, như một ngọn lửa bốc lên, hễ đụng vào đâu thì cháy đấy, từ thóc gạo gì chỉ rơm rạ, tự vật thường dùng cho chỉ đồ bảo trọng, động bén vào đâu là đấy sinh ra tàn hại, nó khiến cho những vật ta vừa lấy làm rất quý rất đẹp mà thành ngay ra tro tàn dơ bẩn, nó lại biết cách làm cho vui vẻ, cho đẹp để rồi sau nó mới làm hại nữa.

Thường có một thứ người hay nói xấu, vẫn chê cái tính nói xấu mà chính mình lại hay nói xấu, đó là kẻ có tính đố nhân thặng kỷ, cố làm nhem nhuốc những người

đồng loại, mà lại còn khoe mình là ta biết điều phải chăng, biết giữ gìn.

Khác chi mũi tên nhọn bắn vào trái tim, buông gan người ta, có đau mà không trông thấy vết thương.

Tính nói xấu là gồm hết tất cả những sự bất nhân, bất nghĩa nó là tấm lòng ghen ghét hèn hạ thấy người tài rồi, hoặc gặp vận hay thì không bằng lòng nên kiếm chuyện bài bác người ta và tìm cách làm cho mờ ám điều hay lẽ phải của người, nó là tấm lòng oán hận thâm trầm thâm kín đem sự chua cay giấu giếm trong lòng mà thổ lộ rải rác ra lời nói nó là sự man trá hèn hạ, khen trước mặt mà chê sau lưng nó là tính nóng uôi đáng xấu hổ, đáng bị báng, không biết để nên lấy mình, không biết gìn giữ

lời nói thường có khi bỏ cả lấy sẵn, bỏ cả sự an lạc của mình chỉ vì thiên nghĩ chẻ hai cho vui chuyện, nó là tấm lòng mọi rợ mà điềm tình, làm cho thiệt hại một người vắng mặt, nó là sự bất công cướp mất những thứ yêu quý của người ta.

Tính nói xấu là một bệnh rất đáng lo sợ nó làm cho loạn xã-hội cho tình cha con, vợ chồng, bè bạn mặt thiết đến đâu có khi cũng phải chia lìa, nó là căn nguyên các sự oán giận thù hận, nó vào đến đâu thì ở đó sinh ra rối loạn hỗn độn, mất cả êm đềm, yên ổn, mất cả lễ phép

Nói tóm lại, tính nói xấu vì như cái sủi có những nọc độc hồ chầy đến đâu là tàn hại đến đó.

Mme Tô Tâm

Mây lời ngỏ cùng các bạn đọc báo

Vì muốn cho tờ báo « PHONG-HÓA » được phổ thông trong lúc kinh tế khủng hoảng này, chúng tôi định từ số 11 ra ngày thứ năm 25 Août này cho báo xuất bản theo thể tuần-báo. Các bài vở vẫn theo như cũ, có đủ các mục chú trọng ở PHONG HÓA mà giá sẽ hạ xuống như sau này :

Một năm 1\$50

Nửa năm 0.80

Mỗi số 0.08

Trong các bạn đọc báo có hơn 500 ngài đã trả tiền nửa năm và cả năm rồi, bản báo sẽ theo giá mới mà gửi báo các ngài xem cho đến khi nào hết số tiền các ngài đã trả, còn ngài nào chưa gửi tiền về, xin kíp gửi trả 10 số đầu giá là một đồng cho tiện việc sổ sách. Ngài nào mua năm kể từ số mười một cũng xin kíp gửi tiền về trước. Đến 1er Septembre này mà chúng tôi không nhận được thơ và mandat sẽ xin phép các ngài cho đình việc gửi báo, để đỡ phiền cho ban trị sự chúng tôi phải viết thư đòi bồi.

Ngân phiếu và tiền-tín xin gửi cho

M. Phạm-Hữu-NINH

Quản-lý « Phong hóa Tuần báo »

3-1, đường Carnot - HÀ NỘI

PHONG-HÓA tuần-báo

Kính cáo

Thực hay hư

ĐỒN RẰNG: Ở tỉnh Đàng vừa đây, nhà một đám hiếu mà sinh ra một cuộc « già trẻ » sung đột rất vui, khiến cho người ngoài ai ai phải tức cười nôn ruột. Rồi khéo « nhất nhà » từ thiên nhân hiếu ». Cuộc đời phải nên phía gần khó: cười cho nó có hi, nộ, ai, lạc, mỉa ra đời . . .



ĐỒN RẰNG: Chỉ vì anh thợ đối trước « biết thóp cụ kỹ gia là người hiếu thảng nên bác chơi khăm hạ lên cụ xuống dưới đến mấy ông phân trẻ, cho nên cụ tức mà sòng đến tận nhà ông nhà X chực hành huag ... anh những gồm / cụ kỹ nhà ta!

ĐỒN RẰNG: Ông phân trẻ kia cũng là người, tổ nhện và coi cụ kỹ tôi như thể « nhạc gia » cho nên lấy lời lẽ phân trần không thì hàng phố đã được xem không một lần kịch cải lương « Lã bố mạt tư Đò » rồi. Ủ, « một câu nhện » là chia câu lành, thái độ quan phân X thực đáng nên khen lắm



ĐỒN RẰNG: Một cô tham phố hàng Lọng chổng vira đưa cho mấy con « công » để lên chợ Đổng xuân xăm đồ làm nem để khách nhưng không biết có vô ý thế nào đi qua chợ hàng Da để « công » bay vào đám « công » quay biến mất, cô tần ngần tần

ngần tiếc của « công » đi ra hồ Gươm tự tiện nhưng nghĩ đi nghĩ lại, cô lên phố Mới gửi chú khách « quá cơ » để đổi lấy đôi « công » về làm « nem » cho phu quân yên ấm. Phải tiếc n làm tri, tự tử nữa mà làm tri có chút lơ đểnh để « công » đi lấy với « gà » à quên với « cò » nữa thì vật thử có là bao; cả quả « cơ » đi để tròn bầu phệ với phu quá, thái độ cô thực đáng khen lắm, khen lắm! G Việt-Nam!

NGHỊCH N



Sách dạy làm 40 nghề ít vốn

LÀ CUỐN 7A; TRONG BỘ « CÔNG NGHỆ TÙNG THƯ » Mục Lục (Phần nhiều làm bằng nội-hóa)

- 1 Chế các thứ xà phòng thường, trắng, để giặt đồ rửa
- 2 Chế xà phòng thơm, để rửa mặt đủ các hạng bánh, nước
- 3 Chế các thứ xà phòng thuốc và xà phòng công nghệ
- 4 Chế si dẹt đánh da đen thường dùng để đánh giày
- 5 Chế kem đánh các thứ da màu, như giày vàng và các giầy
- 6 Chế phấn đánh đồ vật, như giầy trắng, mũ trắng
- 7 Chế thuốc nhuộm lai khăn xếp bạc
- 8 Chế thuốc đánh răng, phấn, kem, nước
- 9 Chế thuốc đánh kim khí, thuốc bột, thuốc mài
- 10 Chế thuốc đánh các thứ lông: lông mày, lông mi, râu tóc
- 11 Chế phấn thơm bôi mặt
- 12 Chế kem bôi mặt, kem thuốc, như bôi khỏi vết chữa bệnh ngoài da
- 13 Chế sáp bôi tóc
- 14 Nghề chế sáp bóng
- 15 Chế các dầu thơm dùng trong nghề nước hoa, nến, nến sáp, chế gọt essen
- 16 Chế các nước hoa
- 17 Làm tre sáp hương như: hương sen, nhài, sồi, thủy tiên, ngưu và hoa cúc
- 18 Chế các thứ hương thơm để đốt, để xông, để ướp
- 19 Chế xi-lanh đồ gỗ, da, sứ, dùng các loại hương dùng nước là thủy thủy
- 20 Chế xi-gân hộp, yếm bao thơ, yếm chai, lọ
- 21 Chế diêm trợ phụ các bài hợp kim, đánh lửa
- 22 Chế các thứ óc-ni quét lên gỗ, lên đá, lên kim khí... Vernis-tanipon
- 23 Chế các thứ mắt tích thuốc gần
- 24 Nghề chế mực đen
- 25 Chế các thứ mực có màu, và mực vàng, mực bạc
- 26 Chế các thứ mực bột, mực bánh
- 27 Chế các thứ mực riêng để viết lên thủy tinh, sứ, kim
- 28 Chế mực tàu hạng nước và hạng đóng bánh
- 29 Chế mực in hoạt-bản
- 30 Chế các mực in tay in thạch, dùng giấy, máy in, đồ in
- 31 Chế các thứ mực viết lên vải để đánh dấu
- 32 Bánh kim khí để mạ nhuộm sơn
- 33 Máy an-ti-môn không dùng điện
- 34 Máy Bạch kim không dùng điện
- 35 Máy Hồng đỏ không dùng điện
- 36 Máy Kẽm không dùng điện
- 37 Máy Kẽm không dùng điện
- 38 Máy Thiếc không dùng điện
- 39 Máy Vàng không dùng điện
- 40 Máy Bạc không dùng điện

Mỗi nghề đều có bài rõ cách thức làm, những điều cần phải biết để có thể tự ý sáng tạo ra các điều mới thì dụ đề cho hiểu

Sách có nhiều bản để tra để tính toán rất tiện có tự d tra chứ

MỘT CUỐN TRỌN CÁC NGHỀ GIẤY 500 TRANG GIÁ BÀN 2P0
 Ở xa gửi contre remboursement cả cước 2P45
 Mua huân mua lễ thư và mandat để cho nhà xuất-bản n
 510 này :

«NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHONG 10 HÀNG BÔNG HANO

HÀI VĂN

Thực là làm cái « già »

Mới đây các báo có đăng tin một thằng ăn cắp GIẢ làm mất-thảm dễ cướp vì bạc của chủ khách ở Cao bằng về Hanoi cất hàng. Nhưng đây mới là một cái GIẢ còn bao nhiêu là cái GIẢ khác, nhan nhản khắp nơi như: Bạc lái lọng họ Trâu gây ra việc bêu GIẢ cứu GIẢ ;

Mấy anh muốn chóng nổi cơ

đờ in ra giấy bạc GIẢ đúc tiền xu hào GIẢ :

Mấy thầy kỹ nông vì nam mê lừ sắc, làm phắc tuya GIẢ chữ ký GIẢ để xoay tiền.

Mấy cậu muốn đi làm, mạo bằng GIẢ để tìm việc và để việc bôn bản ;

Mấy chị lâu xanh ở lẫn vào phố Vạn-Thái, Khâm-Thiên làm có đầu GIẢ để lừa quan viên quách ;

Ngoài những việc GIẢ rồi kể trên ta lại thường nghe thấy nói

chuyện từ GIẢ cũ GIẢ. Tham GIẢ đóc GIẢ, phán GIẢ, giáo GIẢ ma đến trong làng văn ta cũng thấy nào là luận GIẢ ký GIẢ, soạn GIẢ tác GIẢ dịch GIẢ thính GIẢ chẳng biết chữ « GIẢ » của con nhà văn có dùng đồng nghĩa với chữ GIẢ trên kia không ?

*Việc đời khi làm chị em ơi !
Giả rồi gian tham đủ thứ người !
Hàn GIẢ là vợ gà lẫn phường.
Tưởng rằng đồ thực hóa đồ chơi.*

NHÀ NHO



- Con ơi !.. 4 năm giờ xuất dương du học.
- Ở nhà thầy con mất, mọi mình mẹ hết sớm lại chiều, chỉ tựa cửa mong con.
- Chère Maman, Chère Maman, réjouis-toi, me voici arrivée.
- Giờ ơi !.. con tôi đién hay sao vậy ? Tội nghiệp ! Mẹ đây mà, con !.

CHUYỆN PHONG HÓA

**Rằng bao nhiêu cái
là thoi bấy nhiêu.**

Một công tử mê một cô tiểu thư quốc sắc thiên hương, đến nỗi nhờ cả hai cái răng đưa tặng thoi nhà, làm kỷ niệm thế mà người yêu chẳng bao lâu đã cầm thuyền khác, khiến cho công tử phải tới nhà cô kia đòi lại cặp răng! Cô sai ngay đầy tớ mang ra một rổ răng gác bếp đã đen thui đen thui rồi bảo công tử rằng: « đây anh xem hai cái nào của anh thì anh lấy lại, anh chớ nên trông nhầm rằng chỉ có một mảnh anh kỷ niệm răng cho tôi thôi đâu; tôi đây vì trăm nghìn người thấy cũng yêu, mà tôi thì sẵn lòng «bác á», hai cái răng của anh đối với tôi liệu có giá trị gì mà anh tới đòi đòi hỏi thế này phiến ! »



Phụ nghĩa tao kang

Hoa treo túi kết, đèn thắp, hương xông, là khách dạp đầu, già trẻ đủ mặt, nhà mở, bà quả phụ B. có đám cưới. Có Ngọc Anh con bà đẹp duyên cùng thầy X. làm việc ở Saigon.

Giữa lúc chàng rể có dâu dờng xếp hàng hai ra lạy từ đường, thì bỗng dưng một người ngang trạc với thầy, ẵm một thỏi vàng nhỏ tới.

- Bơ ơi! thỏi vàng nhỏ kìa.

- Chớ chớ là lịch sự! người đàn bà nói. Hỡi vâng lên máy, nhưng thầy vẫn làm mặt trầm tĩnh giữa mấy mớ coi mắt dờng chắm chỉ vào thầy, thỏi vàng nhỏ:

- Chị là ai ?

Tái mét mặt lại, người đàn bà vừa cười một cách rất gay gắt vừa trả lời rằng: Tôi à? Tôi là người đi tìm giùm cha thỏi vàng nhỏ này... »

Người đàn bà ấy nói chưa rất lời thì ngoài ngõ đã thấy có 4, 5 người cả đàn ông, đàn bà đi vào, mà thỏi vàng nhỏ chạy lại như tay thầy ấy kêu ba ơi ba ơi!

Nguy quá, thầy không biết làm sao, bâng bâng đưa thỏi vàng ra rồi xông nước lờn...

Bây giờ họ hàng đang nhà gái mới quay lại tìm lấy ông Mai lớp đánh, lớp chửi rất là tàn tệ, làm cho ông Mai chỉ một nước chép miệng kêu trời và nói rằng:

« Nó có con như vậy, mà nó nói với tôi là chưa có vợ !... »

Mấy giọng trên đây là một đoạn thời sự ở Sài-Thành. Nhưng ở xã hội ta những chuyện tham vàng bỏ nghĩa, thối phụ vợ con, có phải là hiếm đâu. Kia q. an đốc nọ khi còn nhỏ, gia tư bần bách, nhờ được bố mẹ vợ nuôi cho ăn học đến khi đậu được brevet bằng hậu lương nhiều liền làm giấy ly hôn khiến cho người bạn tao kang phải ngậm đắng nuốt cay vì con người thối chung bất nhất. Nhưng, « thiên bất dưng gian » thầy đốc mập mờ thế nào lại vợ ngay phải một gái giang hồ làng chơi đều đặn mặt, trước còn giảng giờ sau ra đa vàng. Trong cuộc nhậu say của thầy đối với cô Võ Tắc Tuyền tài thế này đã khiến cho dư luận Hà-Thành một giọng rất nên nào thiệt thế mà thầy vẫn dương dương tự đắc cho mình là « sang vì vợ » cho nên có người đã ặng thầy câu « chớ ặng tự vì hoa vợ... »



Hiền-Vương mấy kẻ ?

Vua nước Tây-Bán-Nhia là một nhà sẵn bản giỏi có tiếng. Một hôm Vua đi săn, cho một tên ngụy vệ theo hầu. Đuổi một cánh đờng thấy một con chim, Vua và lính cùng chĩa súng nhắm con chim bắn. Con chim liền ra chết. Vua hỏi lính:

- Được con chim là công của người hay của ta ?

- Tâu Bệ-Hạ, đó là công của kẻ hạ thần.

Vua thấy lính dưng nhận công thì giận lắm cả máng linh:

- Quân nói dối! Đồ ăn cắp!

Tên lính vội bị sỉ nhục nổi nóng liền văng cho Vua một cái đá vào giữa mặt.

Vua cả dân, lùi lại chĩa súng bắn lính nhưng may thay số mệnh vừa dần hết.

Anh lính vội bị công ngược kết án tử ngay chiều hôm ấy.

Trước khi khép án, Vua ra lệnh tên lính rằng con chim chết là công của ai? Tên lính vẫn ung dung nhận là công của hắn.

**Sách bán giúp
Hội Dục-anh 40/**

- Sách có nhiều bài hay.

- Xin giới thiệu cùng đọc là

Phổ-thông Văn-xã mới xuất bản của *Nhơn tình 142-144*, sách dày 52 trang cỡ lớn bằng nửa cuốn *Phụ nữ*, bài vở lựa chọn của 3 người viết, cách sắp đặt theo lối mỹ thuật, có nhiều tranh vẽ điểm trang. Giá định 0p25.

Tiền bán sách này có trích 40% giúp Hội Dục-anh.

AI muốn biết nội dung và giá trị của sách xin hãy biên thư định có 0p25 gửi mua. Thư gửi cho *Phổ-thông Văn-xã* đường *Hầm-sỏi & Gia-Định*. (Có mục lục các sách gửi kèm theo sách này)

xin phép xem con chỉ bị nạn.
 Khi mang con chỉ đến, tên lính
 tìm vết thương rồi lấy hòn đạn
 ra, thì chính là số nạn của bản
 vừa bản. Vua lúc bấy giờ hỏi
 bản làm và phục là tên lính bản
 gì, nhưng lệnh sĩ tử tên lính
 ngài vẫn bắt thi hành. Đến lúc
 sắp hành hình, Vua chước rằng
 nếu tên lính xin lỗi Vua thì Vua
 tha tội cho. Tên lính khăng khăng
 một mực chịu chết chứ không
 chịu lỗi.

Vua lại thân hành đến tận pháp
 trường hỏi tên lính rằng trước
 khi chết có hối hận gì không?
 Tên Lính cứng cổ giả vờ rằng:

- Tâu Bệ hạ, nếu thần có một
 nghìn đầu, mà một nghìn lần Bệ
 hạ lại cứ nhấm máu máng liều
 thần là « Quân nói dối » thì một
 nghìn lần thần vẫn cứ dấm Bệ
 hạ và một nghìn lần ngang nhiên
 chịu chết.

Thấy tên lính can đảm và gan
 góc như thế, Vua ra dáng nghĩ
 ngợi lắm. Ngài đứng ngắm lên
 tub anh hùng một hồi lâu rồi
 phán rằng :

- Ta không thể nào không phục
 người được. Ta ước ao rằng cái
 gương anh hùng này nhiều người
 được soi đến, và quần thần ta sẽ
 bắt chước được người. Không
 những ta tha tội chết cho, ta lại
 phong người làm bá tước và cho
 được hầu cận ta.

LÃO ÔN



VĂN ĐÀN

Văn Dịch

LE GRILLON

Un pauvre petit grillon,
 Caché dans l'herbe fleurie,
 Regardait un papillon
 Voltigeant dans la prairie
 L'insecte ailé brillait des plus vi-
 ves couleurs.
 L'azur, la pourpre et l'or écla-
 taient sur ses ailes.
 Jeune, beau, petit maître il court
 de fleurs en fleurs,
 Prenant et quittant les plus belles.
 « Ah ! disait le grillon, que
 son sort et le mien, sont diffé-
 rents ! Dame nature,
 Pour lui, fit tout, et pour moi rien.
 Je n'ai point de talent, encor
 moins de figure ;
 Nul ne prend garde à moi, l'on
 m'ignore ici-bas !
 Autant vaudrait n'exister pas ».
 Comme il parlait, dans la
 prairie
 Arrive une troupe d'enfants.
 Aussitôt les voilà courants
 Après ce papillon, dont ils ont
 tous envie :
 Chapeaux, mouchoirs, bonnets,
 servent à l'attraper,
 L'insecte vairement cherché à
 leur échapper,
 Il devient bientôt leur conquête.
 L'un le saisit par l'aile, un autre
 par le corps ;
 Un troisième survient, et le
 prend par la tête :
 Il ne fallait pas tant d'efforts,
 Pour déchirer la pauvre bête.
 « Oh ! Oh ! dit le grillon, je
 suis plus fâché :
 Il en coûte trop cher pour briller
 dans le monde
 Combien je vais aimer ma re-
 traite profonde !
 Pour vivre heureux, vivons
 caché.

FLORIAN.

CON ĐẾ

T'ong bụi cỏ, Đế dang à
 Tròn quảng đồng, Bướm cá
 cánh bay
 Đủ màu sắc sỡ sinh thuy :
 Đỏ, vàng, xanh... để dắm sa
 lòng người
 Vẻ thanh lịch, rong chơi ba
 lượn
 Đuôi hoa này, lại cựa hoa kia
 Ngắm mình kếm cạnh mọi b
 Đế hồn trẻ tạo vụng về, b
 cốp
 « Người dù cả, ta không một mắ
 So sắc tài đều thấy kếm thua
 Nặng mình vô võ sớm chưa,
 Hỏi ai, ai biết, bây giờ biết ai
 Sống chi ở trên đời thêm hổ,
 Thà cầm như chằng có cho song
 Rút nhời bông ở cánh đồng.
 Một đàn con tẻ dùng dùng eb
 qu
 Tay cầm mũ, « mùi xoa » du
 bướm
 Bướm lại chong cò lượn tho
 thá
 Cùng đương, hết kẻ bay quan
 Thương thay số Bướm có ng
 hỷ th
 Chừng vọt phải, hèn rơi xuố
 đ
 Kẻ tội đầu, dứa rột cánh chơi,
 Tắm thảo bẻ mọn hỡi ơi !
 Chỉ trong giây phút rã rời th
 xươn
 Rực rỡ quá lại càng thêm kh
 Mất Đế nhìn tỏ rõ thêm kinh.
 Rep tan những nỗi bất bình,
 Quay về trong tổ mới mình thán
 thoi
 Muốn cho xung-xướng trên đ
 Chỉ bằng ăn dật, tìm nơi than
 nhàn

FRAN-LANG dịch

NHÂN EM

Thương em phận tử duyên hôn
 Tuyệt sương, ngày một hao mòn
 mình ve,
 Sụt sùi, mưa gió ra đi
 Bối phương mù-mịt, em về nữa
 không ?
 Cha già mẹ yếu dưng mong,
 Xa xôi anh cũng nhớ nhung
 anh sầu,
 Muốn tìm em, biết em đâu ?
 Giới cao, đất rộng một màu bao
 la .

Hay em chán ngán nơi nhà ?
 Vì em, em để mẹ cha tru phiến.
 Em nhờ cửa Phật cho yên
 Nước dưng tưới tắt lửa duyên
 cũng đành.

Hay em đau đớn nỗi mình ?
 Tiếc thân bằng tuyết, em sinh
 chán đời.

Sống thừa, em chẳng thấy vui,
 Gieo mình nước biển cho rồi
 ngày xanh .

Hay em -ay đắm vì tình ?
 Yêu ai, xuống thác lên ghềnh
 cũng theo.
 Cùng ai thề thốt: đã nhiều,
 Nhớ ai, em phải quyết liều em
 đi.

Em ơi, em hãy trở về.
 Thương em, anh nhân; em nghe,
 anh mừng.

Cuộc đời sắc sắc không không,
 Trăm năm giấc mộng, bầu lòng
 hơi đâu ?

Cao chi em núi, em sông,
 Đầu xanh thêm cho em bạc đầu,
 hỡi em,

Vạn người có lúc là người,
 Còn thân em hẳn còn phận vụ
 mình.

Giới xanh dù ghé mái hồng,
 Cõi trần có kẻ bầy loài thì
 thôi.

Dường sinh lâu tựa bệ giới,
 Làm con phải nghĩ đến bồi cho
 đang.
 Sá chi chủ phận nhờ nhàng
 Mà em coi đạo cương thường
 làm chơi.
 Bời không nên chán em ơi,
 Nợ đời còn vương chán đời mà
 chi
 Nghe anh, em liền về đi.
 Mẹ cha dưng nhớ anh thì
 dưng mong.
 Lòng kia có thấu chẳng lòng ?
 X.

Lời non trách nước

Miêu

Người đi chẳng đợi non cùng,
 Non ngồi nhớ nước cho lòng non
 đau
 Nước đi, nước bạc phơ đầu,
 Non ngồi, non vẫn giữ màu non
 xanh.

Hát nói

Nước non non nước,
 Khéo vì đâu hẹn ước giờ giang
 nhau.
 Nặng lời thề chung gánh cuộc bề
 gian,
 Sao nữ giữ tình sau, quên nghĩa
 trước,
 Vang đá bêu gan, non nhớ nước.
 Giang hồ máng thù, nước quên
 non.
 Nhìn cỏ cây, non ubững ngả
 ngư buồn,
 Theo trăng gió, nước chừ em
 không trở em đôi
 Nước hỡi, nước, sao không nghĩ
 lại ?
 Đè mình non già, già nắng m ra
 chi ?
 Nghe chim rêu vượn hót lúc canh
 khuya.
 Con sông vỗ, cánh bèo chia, thêm
 nhớ nước,
 Nào ai đó cười, bẻ ra bề trườ

Nụ cười

CỦA LÃO ÔN

- Bệnh anh phải mổ, mà mổ
 chỗ ấy thì khó lắm. Trong năm
 người mổ thì mới được một
 người sống.

- Con cháu thôi, con không
 mổ đâu.

- Không sợ, tôi đã mổ cho bốn
 người đều chết cả, mà anh là
 người thứ năm đây.

Mãng con

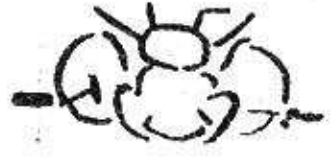
- Con lợn và con bò của tao
 năm nay được thưởng giải nhất
 ở Hội-chợ mà mày học không
 được phần thưởng. Người ta mà
 mĩa, tao chịu làm sao được, tao
 lấy lam sấu bỏ mà có con
 như mày.

- Bốn chắt là gì ?

- Nước, đất, khí trời và ...

- Và gì ? quea rồi à ? Sao ra
 va... cái gì sây ra là nọ chắt
 người ấy :

- Thừa thảy con nướ ra rồi ả
 Bốn chắt là nước, đất, khí trời
 và ó ó.



Vì non đây, nhân nước mới đ
 lờ
 Non trơ trơ đứng giữa giới,
 Nước cuồn cuộn chảy biết đ
 nào yên
 Nước non sao trọn lời nguyện ?

THẢO THUẬN PHONG

TIN NU'ỐC NAM VÀ TIN THÈ GIÓI

HANOI

Trường học hội chợ. Cuối năm nay thì khu nhà hội chợ phải tạm trả lại cho phòng thương mại để mở chợ. Vậy non 600 học sinh trường này có lẽ được các ông nghị viên hành phố ta thương thuyết với quan đốc lý cho học tạm ở những đình chùa, như đình hàng Vải, hàng Khoai, hàng Cót v. v. Bản báo mong rằng ông Trần-vấn Lai, ông Nguyễn Lễ và tất cả các ông nghị khác nên thu xếp ngay việc này cho phụ huynh mấy trăm học trò kia được nhờ có chỗ cho con em học hành như cũ.

HAIPHONG

Nhật hoa thân thiện. - Theo như một bạn đồng nghiệp, thì vừa đây những kiều dân ở Hải-cảng có đặt tiệc tại một khách sạn mời đủ các nhân hào Nhật Hoa đến dự. Ăn uống tiếng trả, giả miếng nem có đi lại mời toại lòng nhau, và hôm sau kiều dân Nhật cũng đã lại yến mời đủ các người ta; mặt đối bên đến dự để tỏ tình thân thiện với người cùng một giống da vàng cùng sang kiếm ăn ở đất nước này. Các ngài lấy miếng ăn mà tỏ tình đồng hương để che mặt thể gian, nhưng miếng ăn mà các ngài phải làm chém nhau ở nơi chiếu trường kinh tế.

HAI DUONG

Việc bác trưởng Tư. - Từ trần từ 17 tháng năm, đến hôm 50 ngày ông cả Đễ thì con cháu ông mới phát đơn kiện bác trưởng Tư người Khúc thủy buôn bán ở phố hàng Giấy, rằng sĩ vả ông

Đễ đề đến nỗi ông qua đời. Việc này hiện nay còn đang xét nhưng xem ra nguyên đơn viên những lẽ rất viên vô tội, vì theo như lời thầy phố trưởng Đông môn thì ông Đễ chết về bệnh, hiện có giấy khai tử hẳn hoi còn việc bắt đồ tháo cánh cửa lãng ma, thì ông trưởng phố cũng khai với tòa rằng không có

MONCAY

Ái tín. - Bản báo được tin rằng cụ bà thân sinh ra quan bố chánh Hà-lương-Tin ở Hải-Ninh mới tạ thế ở làng đại phong tỉnh Ninh-Binh. Bản báo có lời viếng cụ và chia buồn cùng quan bố, ông giáo Hà-lương-Ngọc và ông phán Hà-bình-quân. Đ. T. NGON

PHÚ YÊN

Đi quốc vào cửa quan. - Theo tục cũ dân vào cửa quan, bất cứ đi dầy dóp đều phải trụt ra để ngoài rồi đi chân không vào hầu. Nhưng gần đây, cái lối « quan dân lẽ cách » đó người ta cho là không thích hợp nữa đã bỏ đi hẳn hết. Vậy mà vừa rồi tại Phú-Yên (Trung-kỳ) cũng xảy ra chuyện đi quốc vào cửa quan mà suýt bị giam.

Nguyên người lý-trưởng một làng nợ thuộc phủ Tuy an tỉnh Phú-yên, vì bị đau không đi được phải sai người em trai đem tiền thuế lên phủ nộp thay. Người em không am niều hết lẽ lối chỗ nha môn, lúc vào nộp thuế, cứ lạch cạch kéo cả đôi guốc vào bị quan phủ quở: sao dám vô lễ mang guốc đứng trước mặt quan, rồi đánh cho mấy cái bốp tai, lại truyền lính đem gia u lại. Người kia phải vô đầu vô tai kêu van mãi quan mới tha cho về.

Đ. P.

SAIGON

Ông Khánh-Kỳ có phải là thủ quỹ của đồ đê Trotsky không? Theo như báo Nam-kỳ thì ông Khánh-Kỳ chủ biểu ảnh bị bắt vì ông là thủ quỹ một hội kín, nhưng xét là thơ mà việc thủ quỹ của ông gửi cho ông chủ nhiệm báo Hải đăng thì ông quyết không dính dáng gì về việc này cả với những lẽ sau này: ông Khánh-Kỳ là một người có tiếng ham công việc, ai cũng phải công nhận ông là người rất trung thành với chính phủ. Người Pháp ai cũng vì thế, ở Camau ông có ruộng nhiều mà ruộng ấy phần nhiều là của chính phủ cho ông. Lấy lẽ ấy mà suy thì ông Khánh Kỳ có đại gì mà theo chủ nghĩa của đồ đê Trotsky. Thì hãy chờ xem!

NAM KỶ

Chủ khách ở Tàu. - Tự xưa đến giờ các chủ Hoa kiều lữ lượy kéo sang đất Nam kỳ kiếm ăn Lợi

Phong-Hóa nướ: nhà đầu có thể

Phong Hóa học hồ thương-nhân này là Phong-Hóa phải can hệ, ở người trên đã, Thế mà mới đây thầy báo Nông Công Tương đăng tin tấn kích tinh do mấy nhà giáo điển. Có người biết chuyện ấy bảo rằng: Chỉ vì ông không kê tiền mà bà vợ thì theo lối tân thời muốn trang sức như các bà (kương-lưu này đời sấm hoa tại đùm Sapir Nhà Đờ, mai đó, sấm vớng kiều mới hiệu CHÂN HUNG. Chông sáng chiếu được như ý Nền ông bạn có mấy từ quốc trái, đem đến số nhà 62 phố hàng Bạc bán được 50 tiền lời, sấm vớng sấm học lộng vợ bạn. Cái vì thế mà sây ra tâm kích tình.

lòng họ hết người mình các chủ
 làm đủ mọi nghề tha hồ tung
 hoành trên trường kinh tế thế mà
 mấy năm nay vì kinh tế lung lay
 các chủ phải gạt nước mắt mà từ
 giã dần dần đất Đông nai để phau
 cho Hắc-quốc. Theo lời một
 người khách trú thì số người
 Trung-Hoa kiều cư ở Nam kỳ về
 Tàu trong vòng một năm nay có
 tới 8 vạn. . . Thôi, đất lành chim
 đậu sứ Nam kỳ nay đối với các vị
 không phải là nơi dễ kiếm ăn
 nữa thì các vị cũng nên « vô cảnh »
 mà về tổ quốc cho xong.



MÃN CHÂU

Công răn cần gà nhà. — Muốn
 nắm chặt để quyền trong tay,
 Chánh-phủ Mãn-châu do Pado-nghi
 đứng đầu vừa đây thảo đơn xin
 với Chính phủ Nhật giúp cho vài
 viên cố vấn. Muốn chiều lòng
 nước láng giềng mới thành lập
 vẫn còn chùng chùng chánh-phủ
 Đông-Kinh đã thuận trả ba viên
 quan rất giỏi về quân sự, về
 ngoại giao về tài chính qua Mãn-
 châu đào luyện cho quân Mãn
 « đánh lại » quân Trung quốc



PHI CHÂU

Cái tục bán mọi ở Phi Châu —
 Người ta thường nói rằng
 trong thế kỷ 20 này cái lệ bán
 mọi đã bỏ đi rồi. Bỏ là bỏ trên
 giấy tờ, trước mặt luật, chứ thật
 sự, cái lối buôn người vẫn còn.

sở ở một vài nơi tại Phi-Châu
 Nói cho phải, người Âu cũng
 muốn trừ hết cái tục giã man đó
 ở thuộc địa, nhưng trừ hết sao
 được.

Một nhà phóng sự Pháp đi Phi-
 châu về nói rằng tại Haut-Volta,
 người ta dẫn mọi ra chợ bán
 cũng như bán gà bán vịt vậy.

Khi người mua thích giá cả
 xong rồi người bán dẫn lại chỗ
 mọi đương ngồi nghỉ rồi cứ việc
 lựa khóm nào đó cũng được
 ngang ngửa như heo như gà vậy.
 Có nhiều khi người chồng bị chủ
 này mua, còn người vợ và hai
 đứa con lại bị vào chủ khác.

Khi mua xong chủ lấy dây cột
 tay dẫn đi như bò.

Cái cảnh cái đi về với chủ này
 con đi về với chủ khác, ngộ nhau
 mà khóc thật không chỉ đau đớn
 bằng. Mà kể vợ chồng xa nhau
 rồi thì không mong gì gặp lại nữa.

Chủ dẫn cả bầy đi như vậy,
 đứa nào đi trộm thì bị ngọn roi
 đánh bỏ trên đầu.

Đoàn mọi đi làm việc xa tới
 mấy trăm cây số

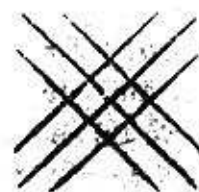
Mà cái giá mọi có hơn gì giá
 thú vật. Vì số đông quá nên có
 khi tính lại mỗi một tên mọi được
 20 tuổi sức còn khỏe làm việc
 giỏi giá chừng vài hào mà thôi.
 Còn đàn bà con nít thì lại rẻ quá.

Nguyên ủy cái bệnh nghiện rượu

Chén rượu thứ nhất ta uống
 vì ta cao hứng, ta quá nề. Chén
 rượu thứ hai uống vào vì ta ch
 uống chén rượu thứ nhất thời
 quyết không uống chén rượu
 thứ ba nữa. Nhưng khôn tha
 rượu vào thường hay khát, r
 thì chén này chén nữa, chén ki
 chén khác, rượu chưa hết đã b
 đi mua, chén chưa cạn đã v
 tay rót, người rót mình rót ch
 đi chén lại chén mừng chén ph
 tùy lụy cần khôn mà vẫn chu
 khỏi, khát.

Khi men rượu đã cháng v
 óc, khi ta đã chuyển choá
 bước vào cõi say sưa, thì mu
 gánh sầu, vạn mầu thắm, ta c
 né vai nghiêng đầu là đồ đi đư
 hết, thảng sét ty đời nợ ta qu
 bán mặt, bác mỗ tòa thục gi
 ta vẫn cười khi, ta trông ra tr
 mặt thấy năm bảy cái mặt g
 sáng lờ, lúc đó phải chăng ta
 thoát xác đi du ngoạn trong m
 thế giới khác, cái thế giới k
 cái thế giới vô tư vô lý ?

Lão Ông



Tự do diễn đàn

Mười đề phòng ngại cấm những sự mãi dâm cùng cái sự sâng bậy của những hạng thừa phụ nữ hư thối mất nết ở nước ta bây giờ không gì bằng tìm cách giáo hóa họ, họ là hơn.

Gần đây cả thế giới hết nước này đến nước khác; giặc hầu bồng cổ, về các việc phụ nữ như ở nước ta thì nhất là việc các cô ả rựa ở hồng lâu và các cô ả ở thanh lâu. Đây tôi không cần phải mô tả các cô ấy ra nữa; vì đã nhiều người nói đến nhiều lần rồi. Tôi chỉ xin tỏ bày ý kiến nhỏ mọn trình với quốc dân, a-xe-n có hợp cách thì nên cấm chước cổ động ngay đi thì thật may cho họ, nay cho dâm nam nhi sau này và có lẽ nay cho cả tiền đồ nước ta sau này lắm nữa.

Thiết tưởng các cô ả vừa nói ở trên, một phần là những hạng phụ nữ bất đắc chí, khi gặp phải cảnh ngộ có lẽ là thảm khốc mà phải lạc mình vào các nơi đó một phần là những gái lơ ở các nơi thôn quê ngu đốt bị cấm dỗ mà lạc mình vào đó, còn một phần nữa là những hạng ăn bơ làm biếng. Cả ba hạng người này đều là những hạng ngu đốt, không biết một nghề một việc gì để nuôi nổi thân mình nên khi gặp phải cảnh ngộ gì thì xa lạc ngay vào các nơi đó để kiếm ngày hai bữa và chỗ nương thân đó thôi; dần dà tập những chước quý giá của các mẹ cũ cùng các chị em tiền bối để làm cho biết bao kẻ si ngốc vong gia bại sản thật kết quả việc, dân lao động tội mà ta vẫn thường trông thấy luôn đó. Ban ngày họ thật là rỗi chỉ ăn rồi ngủ cùng lại cờ bạc với nhau, ngoài giả không còn việc gì cả. Nay tôi đem tưởng rằng nhân cái thì giờ

dồi dãi của họ lấy ra mà dạy dỗ cho biết việc biết nghề thì gì hơn nữa.

Làm thế nào mà dạy dỗ cho họ biết nghề biết việc được? Điều đó thật cũng hơi khó, phải trông ở lòng từ thiện sống của quốc dân ta và nhờ sự bảo trợ và quyền cưỡng bách của chính phủ thì mới có thể thành công được.

Về việc đó tôi xin dự định thảo lạo một cái chương trình sau này để hiến các nhà trí thức trong nước xem xét chằm chước, cải thiện đến thế nào cho được hoàn toàn rồi xin phép chính phủ lập một hội gọi là hội « Cửa lễ phụ nữ phòng trần » để dạy dỗ những người phụ nữ hư hỏng đã nói ở trên.

a) Xin phép lập một hội gọi là hội phụ nữ ... ở khắp các hạ trong ba kỳ

b) Phải xin chính phủ dự định một đạo luật cưỡng bách các nhà hát và nhà chơi trong khắp các hạt ở ba kỳ phải tuân theo các điều luật sau này : 1er) Trong hạt một nửa n hai nă n sau khi các lớp học phụ nữ phòng trần đã mở thì những nhà hát và các nhà chơi chỉ được lấy dụng những phụ nữ đã có giấy chứng chỉ của hội đồng C. T. P. N. P. T. cấp cho thời 2e) Các nhà đó nếu thu dụng những phụ nữ nào không có giấy chứng chỉ của hội « Cửa Lễ » thì trong hạt mười lăm ngày phải trình xin cho người phụ nữ ấy vào học ở lớp P. N. P. T. nếu quá hạn không làm mà các quan có trách nhiệm về việc khám xét bắt được thì phải phạt một cách rất nghiêm ngặt; 3e) Những phụ nữ đã theo học ở lớp P. N. P. T. ít nhất là ba tháng rồi thì mới được ra tiếp

khách và một năm hay năm rưỡi mới được thi các môn như học để lấy giấy chứng chỉ của hội đồng C. T. cấp cho 4e) Những P. N. P. T. nào có giấy chứng chỉ rồi mới được thời học ở lớp học phụ-nữ. 5e) Khi nào những người ấy đi lấy chồng thì phải nộp giấy chứng chỉ ấy ở sở cảnh sát hay sở nào có trách nhiệm về việc ấy; nếu người nào đi lấy chồng mà còn giữ lấy chứng chỉ lại thì sẽ phải phạt rất nặng; Làm thế này là để chính cho họ sau này không lộn về nghề nghiệp cũ được nữa. 6e) Xin Chính-phủ cử các quan cảnh sát hoặc các quan nào ở gần nơi các nhà hát phải đàn thị các nhà ấy luôn luôn ít nhất là một tháng năm kỳ để cảnh các sự gia lộn.

c) Bất cứ nơi nào, hễ có đến mười người phụ-nữ đã nói trên thì hội sẽ mở một lớp học ở đấy cho họ. Về việc học, họ phải lập lấy lớp học, tự nhiên lấy cô giáo phải chú liên các công việc cần tiến cho lớp học đó. Còn như chương trình về việc học thì nếu chuyên dạy mấy môn này thôi :

- 1° Quốc ngữ { học và viết (tính toán các bài nói về vệ sinh về sự làm dâu cách nuôi con cách thờ chồng và cách cai quản gia đình
- 2° Nấu nướng, bánh trái
- 3° Khâu vá.
- 4° Ra có âm nhạc nữa thì càng hay lắm.

d) Về các cách tiếp nhận học trò.

Các nhà hát đã bắt buộc phải dùng các phụ nữ có chứng chỉ thì các nhà ấy phải chịu hết trách nhiệm về việc học của những học trò mà các nhà ấy đã xin cho

theo học. Khi học trò bắt đầu vào học phải nộp bao nhiêu đó và mỗi tháng mỗi học trò phải trả bao nhiêu tiền học phí sau sẽ định cách nào rất nhẹ cho họ theo được thì hơn. Phải lấy tiền vì nếu hội không có tiền thì không có thể sống lâu được. Các nhà hát họ phải trả mỗi tháng đó 5, 7 hào hay một đồng cho một trò thì nghĩ chẳng lấy gì làm khó khăn cho lắm, một châu hát có thể trả được 3, 4 học trò một tháng.

Giám nghĩ rằng cái chương trình này nếu đến được các bậc từ thiên 1-1 thực trong nước để ý đến mà chăm chú bồi đắp rồi xin phép cử động thì hành đắc được thì thực lợi ích cho xã hội ta sau này biết là bao nhiêu.

Cứ xét thế này thì đủ rõ : các phụ-nữ giàng hồ của ta phần nhiều là rất nát vụng vả cả có lấy chồng thì cũng chẳng chịu đứng được lâu dài gì. Vì họ về nhà chồng cũng việc gì cũng chẳng biết làm, không những các ông chồng phải làm chầu nãi

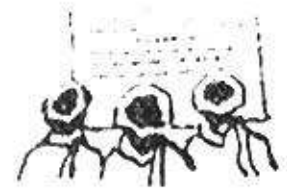
đến ngay các bà vợ rất đặc kia cũng đâm ra thẹn thùng, rồi chán nản, chán : ăn rồi tìm cách đâm thủng tháo đây để lại lộn về chốn cũ nghề xưa. Có nào còn xuân sắc thì còn duyên, có nào hết xuân rồi thì phải tìm bề cách soay hoặc làm việc gì để kiếm ăn.

Những việc kiếm ăn của hạng người này thì còn lương thiện thế nào được, hoặc làm chủ dọn thêm một nhà hát mới nữa : một chủ mới dọn thêm một nhà hát mới nữa thì lại phải tìm kiếm thêm mấy ả đào non nữa chứ. Cứ như thế mãi thì biết đến bao giờ cho hết được những người hư thân mất nết ? Giả sử cái chương trình này được thành hiệu thì những hạng hư thân mất nết kia sẽ chớ nên những hạng biết việc biết nghề và sau có lấy chồng thì cũng nên được những hạng dâu thảo, vợ khéo và mẹ hiền vậy. Giàu hoặc có gặp sự gì bất hạnh trở ngại đi nữa thì cũng chả còn mong gì chớ về nghiệp cũ nghề xưa, vì cái chương

chỉ nghề nghiệp đã bị đòi lại rồi không lẽ lại đem thân vào sào đến xin vào lớp. Phụ-nữ phải cách : nữa hay sao ? Lúc đó chắc rằng họ phải gắng gượng mà tự lập lấy vậy ; hoặc đi may thuê vá muồn, hoặc làm bánh làm chả hoặc đi làm quản gia cho các nhà sang có để dung dưỡng lấy thân họ. Tưởng được thế này thì những hư thân mất nết ở trong xã hội ta có lẽ dần dần mà tiêu giảm đi được nhiều lắm vậy.

Viết tại Vho-Quan ngày 1 tháng Juillet 1932.

BÁCH MAI TỬ-ĐỆ



TRƯỜNG THĂNG-LONG

SỐ 2 VÀ 9 PHỐ HÀNG CỐT HANOI -- GIẤY SỐ 88

Đến ngày 1er Septembre 1932 các lớp Thánh-chung và Sơ-đẳng ở trường Thăng-Long bắt đầu khai giảng. Đơn xin vào học bắt đầu từ 29 Août 1932.

AI MUỐN HỎI THÈ LỆ XIN ĐẾN NHÀ TRƯỜNG

Buổi sáng từ 9 giờ đến 11 giờ
 Buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

BÓNG TRÒN (FOOT-BALL)

Lối chơi bóng chày hiện nay bạn thiếu niên Việt-Nam thích nhất ham nhất mà đứng địa vị khán quan, đá Việt-Nam cũng ưa xem bóng tròn nhất. Bạn dễ sẽ rõ mỗi cuộc tranh đấu có lời hàng mấy nghìn con người đi coi như các nước bên Âu-mỹ có sẵn cái tinh thần, thượng võ, có cuộc tranh đấu túc cầu với ngoại quốc thu tiền vào cửa cũng tới vài ba ngàn khán quan. Hãy nói ngay những cuộc tranh đấu ở mấy tỉnh nhỏ. Ngày cái cuộc hôm nọ Lạc-Long Sport (14 Août 1932) đấu với đội địch Lumière Sơn-tây, kẻ xa người gần kéo nhau đi xem đông như kiến cỏ, nào riêng gì bên nam giới, nữ giới cũng nhiều phát như áo xanh áo đỏ đứng đặc cả trên bãi cỏ. Xem đá ban như rừng kiến một cuộc tỷ thí ở trên sân dài, phân biệt ngay bên thắng thua bại, cứ quả ban bên địch sút lui vào lưới là được một bàn. Cách xem dễ mà lý thú nên bạn thiếu niên Việt nam ưa bóng tròn lắm. Tôi hãy xin phác qua cái số các hội bóng hiện tại mà tôi biết: (riêng các hội A nam) hội hạng nhất là La Jeunesse Tonkinoise Lạc-Long Sport, Stade Lanoie, An'ô Hall, Olympique, Eclair, và 26 hội hạng hai cùng 50 hội hạng ba mà kể tên ra đây tất cả thì dài quá xin miễn đãng. Cứ như lối cụ thượng Bùi-dinh-Châu là một vị lão quan rất hâm mộ thể thao có nói rằng: « túc cầu là một môn thể thao rất hoàn toàn (Sport complet) nó làm cho toàn thân thể tráng cường phát triển cái trí quả cảm lúc xông pha đưng trận, nó dạy trí cái lãnh đoàn thể trong lúc đồng

người. . . » Ngẫm lời cụ lớn Tuần Bùi nói thực là sắc đáng, ý nhị tôi xin phép cụ lớn mà mượn mấy lời vàng tiếng ngọc đó để viết vào mục « gương thể thao » trong báo Phong-hóa này

Cạn lại có nhiều khán quan đi coi đá ban mà đến đau lòng vì những điều trông thấy! vì sao? vì có một vài cầu tướng võ học, không biết trọng cái kỷ luật của lối chơi túc cầu, giẫm lợi dụng cái sân ban làm chốn vũ dai để đấm đá nhau làm một trò cười cho khách bàng quan! cái lối bất trước không phải đường của người minh thực đáng đau lòng! Ngô nhận hai chữ tự do phải chăng cũng là một ý ấy. Nhưng nay Tổng Cục Thể-Thao Bắc-Kỳ đã đề ý tới thì cách trừng phạt nghiêm khắc sẽ là một môn quà tặng hảo những ông cầu tướng « đầu bò du côn » mà những con sâu trong nỗi canh cũng dần dần với ra hết thì cái nền tảng bóng tròn này làm gì chẳng được vững vàng kiên cố!

Lối chơi đá ban là lối chơi đồng người (Jeu de société) nên các đá thủ cùng một mẫu áo phải đỡ đỡ nhau nên ủng nhau. Mạnh khoẻ hay của mỗi người đều dung hòa với nhau thành một đội ban xuất quý nhập thân biển biển, hóa hòa hay không biết thế nào mà kẻ chơi túc cầu không những phải nhanh nhẹn can đảm mà thôi lại cần phải có sức lực nữa! Nên một nước mà có nhiều đội ban ấy là nước mạnh, đá cường nói ngay nước Pháp nước bảo hộ ta, thực là một đại cường quốc có tinh thần thượng võ

Tennis, xe đạp mấy năm nay đều dùng vào bực đàn anh vận quốc mà riêng thành phố Paris cũng có tới linh 40) đội ban lãnh tụ hạng nhất. Như nước Uruguay cũng là nước có tinh thần thượng võ, mỗi khi có cuộc tranh đấu túc cầu với người nước ngoài thì kẻ chợ nhà quê kẻ già người trẻ đàn ông đàn bà nếu không đi xem được thì ngóng đợi tin tức xem cái kết quả ra sao. Nếu được thì cả nước mở tiệc ăn mừng như có một cái danh dự chung cho toàn quốc, nếu chẳng may lần ấy mà thua thì hàng mấy triệu người mặt đất ù rú buồn đau, có kẻ cho là cái nhục chung lại than khóc. Vì có cái toàn quốc tinh thần thượng võ nên đội ban hạng nhất ở Uruguay hoàn cầu đã khét tiếng thực, bá trận bá thắng chưa chịu nhường ai để bẹp bằng một con tỷ số chưa cay.

Tôi thấy các bạn thiếu niên Việt-Nam nay rất ham chuộng thể thao nhất là say mê bóng tròn thực tôi mừng thầm cho các chàng loại cầm dôm sau này. Tôi mừng cho cái vận mệnh tương lai của nước nhà. Vận mệnh tương lai của nước nhà sau này hay hay dở dở là ở trong tay bạn học trẻ thiếu niên. Bạn thiếu niên đã có cái trí dục của người Pháp truyền bá cho gọi là tiệm tiệm dù dùng lại thêm có cái thể dục sung túc thì mình mừng đến cái vận mệnh nước nhà là phải lắm.

TUẤN GIAO



SỬ KÝ VÀ ĐẠ ĐƯ

Truyện anh em

đức Trương-Tam-Giang

(Tiếp theo)

Khi vội xuống thuyền còn hai cô cháu mãi chơi trong rừng, lúc về không theo kịp, phải ở lại rừng. Phù-Lan là bà Mỹ Đạm và Trương-Kiều con gái thứ tư ông Cả mới lên 2 tuổi.

Ông Lý-phật-Tử sau nghe tin toàn gia hai ông Trương đã tự vẫn, rất lấy làm bối vì nhất thời nộ khí nên cảm tình khôn siết, tiếc mình không được gặp người trung nghĩa. Sau nhân có người lái đòng giới họ Trương nay còn một người là Trương-Kiều tuy mới hơn khôn nhưng xem ra cốt cách phi phạm tài năng lỗi-lạc Vua Lý cả mừng vội cho sứ đi mời về phòng quan tước. Khi tiếp sứ ông Kiêu nghe chỉ dụ lại động lòng hiếu nghĩa, tránh nhớ song thân sót tình cốt nhục, lại từ không nhận quan tước, chạy chốn đi tìm cha chú, những mong cốt nhục đoàn viên. Khi đi thơ thần đến ngã ba Sa tự nhiên xúc động tình thần, chiu khúc lòng tơ bỗng không tung mà rối, bởi hỏi ai oán ướm hỏi khúc sông ấy tên gì?

Nhân dân liền kể truyện. Đây là ngã ba Sa những năm trước có anh em quan Trương tướng quân không biết vì có gì mà treo thuyền đến đây đục thuyền tự vẫn cả nhà. Ông Kiêu nghe nói khi giận ngút từng mây dậm chân oà lên khóc mà than rằng: *Thấu tình chẳng nhẽ cao xanh, Thung dung ni nghĩa quyền sinh một nhà.*

Sống trung với lũ gian tà:
Coi bằng theo với mẹ cha cho đánh.

Hồn của vì có anh linh,
Dưới sông trở đón đeo mình con theo.

Than khóc rồi đâm đầu xuống sông mà thác. Hôm ấy là ngày mồng hai tháng Hai.

Nay còn đền thờ ở làng Mai-Thượng huyện Hiệp-Hòa tỉnh Bắc Giang, gọi là đức thánh hậu linh lắm.

Còn bà cô án mặc giả làm nhà sư về Vâu-Mẫu táu mộ ở được ít lâu, bỗng bấn khoăn vì nỗi cả nhà trung nghĩa quyền sinh. Còn sót một mình là phận gái; có làm chi nữa cái mình bỏ đi, bèn lại ra gõ con cá ở giữa đầm chiêm tự vẫn. Chốn ấy nay gọi là Tây-Sông địa phận làng Chu-Mẩn nay còn có miếu thờ.

Ông Lý-phật-Tử nghe biết tin rờng rồi họ Trương đều vì nghĩa vong thân lấy làm thương tiếc, truyền cho xã Bảo-vệ, xã Phù-Long tỉnh Sơn-Tây phải làm đền thờ ức niên hương hỏa. Từ đây về sau này thường có hiển linh giúp các vua đánh giặc vì thế nên đời nào cũng có phong-lặng và hai bên bờ sông Nguyệt-Hồ còn nhan nhản có đền thờ.

Đời vua Lý-nhân-Tôn tước ta vì có giặc Tống sang xâm lấn. Khi đi đến làng Thượng-La vua sai sửa lễ cầu thần làng ấy âm trợ. Ngay đêm hôm ấy sáng giăng vắng vắng, bỗng nghe thấy trên không

có tiếng reo hò. Ai ai đều ngửng mặt trông thấy có hai vị mặc áo liền bào chung quanh có quân hầu. Hai vị đều lựa động mà ngâm thơ rằng:

Nam quốc sơn hà nam đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư

Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư

Tiếng ngâm vang như tiếng sét đánh quân nhà Tống đều nghẹn thở cả, tự nhiên hồn siêu phác lạc, rồi sau lũ lượt phải trở về Bắc quốc.

Đời vua Trần-nhân-Tôn cũng lập bài chử rằng:

Bà-Dì sinh bất thần Chu,
Ninh như sơn trung chi quyết
Chư-cát từ năng đầu Ngụy,
Lãng ngâm thiên tượng chi chương

Đời nhà Hậu-Lê vì hai ông Trương cũng có công lớn âm phò dẹp giặc, nên hằng năm vua cho quan khám sai đến đền thờ và có bài cáo văn rằng:

Linh-Nam danh tướng, Giang-bộ
phúc thờ
Trương trung liệt ư tiền hưng chi
kiến

Khước địch chi thi, vạn lý sơn hà
Khoát linh trung thiên như
nguyệt

Thầy linh dị ư hộ quốc công, an dân chi lực, ức niên hương hỏa, ngật như căng di (bái-bàn, sùng huân kỳ trước giản biên, hiển hiệu nghi kê bạch điện, kham tai.

Trong đền thờ ở làng Sa huyện Vâu (Phong Hóa) tỉnh Sơn-Tây có một đền cầu đầu có lễ chưa có đời nào đổi nào dài thế mà đời rất tài thật sung đáng kính công bực anh hùng cái thế. Dịch giả xin biên chép sau trong các ngạt độ giả ai có thể dịch ra cả đời năm được 7 cả bài cáo văn trên này cũng xin dịch ra quốc âm cũng theo thể cáo văn tự ký sau xin công bố với bạn đọc và dân. Các các ngạt độ giả thiếu cái tài nhà ngọc, xin chờ tiết lời vào

I

Danh dương dương hách chiếu
 ủy uy thiên đức giang. Nguyệt
 đức-giang dương giang song miếu
 điện giang kỳ sinh nhi linh, trung
 nhi thanb, tử nhi thần định thiên
 thư ư khước lỗ chi thi. oanh
 oanh chính khí, lịch thiên cồ
 anh hùng đệ nhất.

Trí liệt liệt tam cương bệ mệnh,
 dương Việt quốc, Triệu-Việt quốc
 cổ quốc nhất gia lâm quốc khoán
 phụ hữu tử, huynh hữu đệ, phụ
 hữu phụ, tụy bang triết ư đông
 cừu chi nghị cương trượng minh
 thiết thạch liên lục: thân tiết
 nghĩa thành song

II

Tiên thượng ngậm thi, Gia cát
 tử do lầu Ngụy.

Sơn trung thái quyết Bá-Di sinh
 bất thần Chu.

Dịch nôm

Thơ ngậm vang lưng gười, hồn
 Gia cát còn hay giệp Ngụy.

Rau hái lần trong núi đời Bá-
 Di quyết chẳng tôn Chu.

Ngô Đình Cẩn dịch thuật

NHỜI BÀN CỦA NGƯỜI DỊCH

Xem qua một thiên lịch sử này
 ai là người cảm khái không những
 là bá phục cái tài tế thế mà dân
 của các ngài mà lại còn bá phục
 cái nghĩa khí, cái gia phong. Cha
 con, anh em chồng vợ cùng một
 lòng trung nghĩa, cùng một trí
 thanh cao, vinh chẳng trượng, lợi
 không mình cùng nhau sống thác
 Giọt lệ cương thường tưới đầy
 sông Nguyệt-đức. Từ sinh coi
 nhẹ lòng hồng. Khâm phục tôn
 kính cồ nhân bao nhiêu lại thêm
 nóng ót sôi tim vì nhân tình ngàn
 ấy. Một mối lợi nhỏ cha con hóa
 khẩu thù anh em thành đại địch
 Vì tiền hết gạo không vợ chồng
 không cùng thương sót mà lại còn
 giao hòm giả lại với vàng xa chạy
 cao bay . . .

THÍM TÀI THI

Một cỗ xe hợp-thiệu hạng làm
 phúc, sơn mũi đen mà nền thiếp
 vàng ở hai bên cửa trạm như đã
 phai nhạt, do 1 người phụ bện
 áo trắng nép đen đang bóa bóa
 kéo ở trên con đường nhựa ở
 phố chợ Hóm. Một cái ống bơ
 sữa bò ri dầy cát có cắm mấy nén
 hương đen đang nghi ngút cháy
 ở trên cái quai tài gõ tạp người
 vú già xõa tóc, bị vạt áo nâu
 khóc nức nở: « cớ ơi! ngờ đâu
 nay cớ đã là người thiên cồ,
 cớ gói sừng năm dít, cớ ơi, cớ
 để con ở lại một mình cớ ơi! . . »
 Không còn ai đi đưa nữa. Đám
 ma ai mà tội nghiệp thế? Đám
 ma nghèo nên rù que cũng
 chẳng thấy ai đi đưa! Rõ đau
 lòng cho thế sự; nhỏ một giọt
 nước mắt khóc người mệnh bạc
 mà đến hạt lệ tuôn giọt, khóc về
 lòng người đều bạc ở trong cái
 buổi kim tiền điên đảo này.

Đám ma ai? thím tài Thi hay
 cớ đâu Thủy trước!

Mẹ mất sớm, em Thủy 15 tuổi
 đầu, nuốt cay ngậm đắng ở với
 dì ghẻ cho tròn phần của Cụ
 Bái-Lưu giang sơn nhà, phó thác
 cho tay dì hai nó dốc-xuất tuy
 biết vợ bé mình hành hạ con,
 nhưng cái tuổi cái nhan sắc bề
 ngoài của dì hai nó làm cho ông
 lão 50 tuổi phải ngờ đi. Thị Thủy,
 tính ranh lẩn ở nhà thực như
 cái gai chọc mắt bà dì ghẻ.

Một hôm bà dì ghẻ mất đời
 hoa tai vaug cuag bó giấy xấp xỉ,
 đồ riết cho thị Thủy. Sau một
 trận dờn nên thảo, mùa may
 xưng làm, thị Thủy bèn ôm áo
 ra đi. Ra ngồi béc mà mẹ khóc

lóc. Gờii cao đất giầy, xác m
 như nằm yên dưới âm phủ, co
 khóc hết nước mắt, lại lẻo dể
 cấp thùng ra đi. Trong lưng c
 1\$37. Đi đâu? Ra ga ngườ
 Hanoi kiểm việc làm con se
 con nư dể ra khỏi cái vòng đầ
 dọa trong tay dì ghẻ mà vẫn c
 câu. « đời nào bánh dức c
 xương. Năm em Thủy 9 tu
 cũng đã cùng mẹ lên Hanoi xe
 hội chợ một lần nên nay ra đ
 cửa Ga hàng-cỏ, Thủy thấy nh
 cửa nguy-nga đỏ-sỏ như tướ
 bước chầu vào một cái thế gi
 đại vẫn mình, nào còn biết p
 nào vào phố nào? tay cấp th
 đang đứng ngờ ngá: xem m
 anh phu xe chào mời rồi r
 Thị một cái tay khế đập vào v
 Thủy ngoảnh lại thì một b
 chừng 40, ăn mặc sang như
 phủ, Bà phủ nhả miệng cười,
 nói dịu dàng: « kia cớ, cớ v
 phố nào thế, hãy về tôi uốn
 nước đã, trời nóng nực quá. C
 ngón chân cái Thủy giầy tr
 cái hộ: nhĩa lần ở trước G
 Thủy khế trả lời rằng « vàng
 Một cái xe êm quá, chạy kh
 thấy tiếng lạch xạc kéo 2 ngườ
 ngược lên qua đường sắt rồi v
 cái puô dang thấy nhón olup nh
 cơ hội, tui au thoảng lại nghe h
 tiếng « to a trái tom » trông nh
 to, la o, vai qua . . .

Xe đi ng may, cái bà bỗ ch
 tuổi mới này em, cớ về người nh
 iô em nh bảo là cháu gọi t
 là cớ. Rồi cớ may ao bôn bay
 q áo quần kẻ nơ. Hội nh
 vàng cớ. Rồi quan Huyện, qua
 Phường nó cớ xe đã cho . .

Hai má em Thúy đỏ hồng hào, hai mắt chớp chớp như chứa chan biết bao hy vọng! Thúy từng tìm cười, cái cười của Thúy lại làm cho Thúy tăng phần đẹp để vui con mắt nhà bác, chủ cô dâu, (bì Thúy tự) sẽ là hoa khôi của phố lên trời! Về đến nhà số 102 Thúy bước xe xuống thấy 4, 5 chị em ăn mặc tha thướt, phần trái vàng tờ thì tự chắc rồi ra mình thế nào cũng được bằng chị bằng em! Sáu tháng sau, con số 102 đã như in vào trí nhớ khách làng chơi: Thúy đẹp! Thúy xinh! Thúy vẻ điệu! Thúy hát hay! Thúy ăn nói lễ phép! Thúy! Thúy! Thúy! Tuyế, nặng nếu nói nhảm tình bằng «quan viên có đầu» thì Thúy được đến bảy tám tá là đủ! Ông tham họ Nguyễn, con người tình đã tình lại lắm tiền; năm sáu tháng đã là vợ ông tham Nguyễn, thuê riêng một chỗ, đôi vợ chồng mới ở, nhưng tại vách mạch rừng cụ cố bà tham cả biết. Thúy lại là khách gọi lễ chầu thừa. Hai tháng sau Thúy về bà

lại kết duyên với ông nghị Lương, Thúy là con người thiệp thục, con người đẹp thục, song tiếc Thúy lại hay đồng bóng, hay cờ bạc. Hai cái thích của Thúy khiến cho ông nghị Lương phải đi đi ra ra. Sau 2 lần chồng trái 4, 5 năm giấy gạo mặt với phong trần Thúy vẫn đẹp thiên hạ vẫn mê. Ông tư oái oăm bà ngay, điên đảo sơi sịch thảng của Thúy lại trảng vào chủ khách. Bác Ngô vợ được viên ngọc lưu ly, chủ tài Thi (tên chú khách) quý vô cùng, lấy nhau được 2 năm cái lúc Thúy sung sướng đã hết, kiếp phong trần như lửa quất gần đây. Thúy bị lên đậu mùa nặng thì vừa lúc chủ chủ tiêu tiền kết vào nhà pha Hỏa lò, vợ ốm nằm ở giường bệnh mà chồng thì xiềng xích chốn lao tù, nghĩ đến lúc ăn chơi phung phá coi tiền như cỏ rác, Thúy khóc Thúy tiếc cái tuổi xuân xanh lúc ở nhà, thả chịu khổ ở thôn dã, chịu dưới quyền bà gì ghê còn hơn đem thả ghi tên vào sổ đoạ trường. Thúy khóc

nức khóc nức, lúc ấy giừ gia là khánh kiệt, rồi nọc dầu chạy hậ Thúy lòa hai mắt, có đầu Thúy lòa, thim tài Thi mù.

Than ôi cái kiếp hồng nhan bạc mệnh, cái sức khỏe, sức bện nó dè cái sức lực yếu ớt của đầu Thúy. Hồi đêm qua hồi 2 giờ sáng, Thúy từ già u-già là nghĩ nó, mà buồn ngủ hai tay, mà năm xanh phách, đầu Thúy mu chuộc cái kết quả cuộc đời d chua cay chưa.

Họ hàng không? bạn bè không? chồng ngồi nhà pha từ cổ vô th xác có Thúy đi ab như về bợ thện

— Ô, có ơi, có gói xương nh đất có ơi... U già và n nữ khóc »

8 APRIL 1932
-Tuần giao



ENCAUSTIQUE

LÀ THỨC SI ĐÃ NẤU DÙNG ĐỂ ĐÁNH CÁC ĐỒ GỖ CHO BÔNG



Savon marseille giặt rất tốt, polac nấu các đồ trắng, cristause de soude rửa sơn Eau de zavel tẩy đồ trắng. Acide pour acur sơn tây các mùi.



BÁN TẠI :

HIỆU - DỤNG - QUANG
51, Phố hàng bát sứ - HANOI

MỘT ĐỀU ĐẲNG MỪNG

TRẮNG THẬN LỰC TINH HOÀN (TRƯỚC B) ĐÀN ĐÔNG)

là thuốc giúp cho đàn ông suy yếu bất-nhược, lao lực, mệt mỏi, bị tình trạng giẻ ngứa, đau uống không biết ngon, tay chân nhớt, mũi, tiếng đấm thốc trong mình bồn thần. Một lời uống tức là đủ các chứng bệnh trong người. Giá mỗi hộp... 1p00

DIỀU PHỤNG DỤC LÂN HOÀN (TRƯỚC B) ĐÀN BÀ)

là thuốc giúp ích cho thân huyết và bạch đới, nước tiểu đục, khí 50, gthi rất nước, máu, đau lưng, nhức xương, ăn uống không biết ngon, trị đủ các chứng bệnh trong người. Giá mỗi hộp 1p00.

Lotion Nam-kỳ lotion Nhà Nam xức tóc đàn bà hiệu Hoa Mỹ, phấn đồ mặt hiệu u-g-Mỹ và hiệu Tây-Thi brilliantine trà Vinh, trái bán Nữ-Công ảnh Kim-Thời Savon Việt-Nam Savon hai Chầu và các hàng nội hóa khác.

Đại lý độc quyền

MINH GIANG THƯ QUẢN DƯỢC PHÒNG

8 Rue de Đồng-Khánh Phan-Thiết

Y LÊ TẤT GIANG Chi điểm **MINH CHÂU**
Chủ nhân Salon de coiffure
Rue Gia Long Puaa-thiết

P. S. Người nào ở xa, muốn làm đại-lý mua sỉ hoặc mua lẻ xin viết thư ngay cho chúng tôi bằng tới gửi hàng hóa đi các nơi theo cách « lãnh hóa giao ngân »

TRẬN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quán sự tiểu thuyết (Tiếp theo)

Kha-lâm lắng nghe một lát rồi nói :

-- Ông này đã có tuổi, sao lại đánh bài dờn lờ dĩ thỏa như thế ? Vào trạc tuổi ông, nên đánh những bài dờn dưng dần thì hơn.

Chúng thấy Kha-lâm nói đều trừng mắt nhìn vào Kha-lâm. Một anh quan hầu nói lên rằng :
-- Ông học trò cầm, bây giờ cũng mở miệng dấy sao ? Người ta đang hát bài ấy có hại gì sao cặn cũng giầy mồm vào ?

Lại một người nữa nói :

-- Chúng tôi thích bài hát ấy, việc gì đến anh !

Một người nữa cũng sừng sỏ bảo Kha-lâm :

-- Anh muốn nghe bài gì nữa ? Anh, can chi anh nói vào đó ?

Anh phường chèo cũng bỏ dờn xuống rồi nói : Tôi đi hát bao lâu nay, ai cũng phải kính trọng tử tế, bây giờ bị một thằng nhãi con dạy bảo, có tức hay không ? Hôm nay các vàng tôi cũng không thêm dờn ca chi nữa !

Một anh làm ruộng nghe nói, vội bảo anh phường chèo :
Bác chấp anh trẻ con ấy làm gì ?

-- Bàc lạy ai rồi, nếu anh ta không thích nghe thì mời anh ta đi ngay cũng được chứ sao ?

Ước-hàn nghe cặn đó, nổi giận quát to rằng :

-- Anh nào nói cặn thế ? Người bạn trẻ của tôi, chẳng qua ngay lòng nhanh miệng, xưa nay sinh trưởng ở nơi đạo đức, không nghe những động hoang dân vô

lễ bao giờ, nói thế cũng là chi phải. Bài ca của anh ô-uế, không thể nào lọt vào tai được ! Tôi thách các anh, ai đuổi được bạn tôi ra cửa bây giờ.

Trong đó có một người nói :
-- Có lẽ hai anh muốn ra khỏi cửa cả chăng ?

Ước-hàn nổi giận, đứng phắt dậy, giơ thẳng hai tay như hai gậy sắt. Kha-lâm gạt đi rằng :

-- Thôi, dề tôi đi. Tôi đi. Đừng vì tôi mà sinh sự lời thôi bất tiện.

Ước-hàn thét lên rằng :

-- Anh không phải đi đâu ! Tôi coi chúng nó chỉ như lũ rudi mà thôi.

Nói đoạn, vung tay ra hiệu mà rằng :

-- Các bác xê rộng ra, tôi làm tạm chỗ đậu võ ở đây một lúc.

Bọn làm ruộng cùng bọn quan hầu đều đứng vòng cả dãy. Mục chủ hàng cùng hai thầy lang thuốc thì cố sức lấy lời ngọt giãn xếp đôi bên. Đương khi người nói ồn-ào thì bỗng thấy cửa hàng mở tung ra, có một người sừng sững đi vào, chúng quay cả ra để xem người đó.



CHƯƠNG THỨ SÁU

Người nói vào, bác trông đó trạc đưng tuổi, vai rộng mà

bụng thẳng, dáng mặt trái xoan, phía dưới mũi bên tả chỗ gần môi có một vết dao rạch lờ, hai con mắt sáng quắc, coi bộ như trông suốt tim gan mọi người, mồm miệng nghiêm trang ít nói, nhưng như lưng trái trảm nguy nghìn hiểm mới được sống sót đến đây ; lưng đeo kiếm, vai khoác cây cung, cứ coi dáng dấp cũng đủ hiểu người đó làm những việc gì. Chàng ta mặc cái áo giáp đã cũ, chỗ nào cũng có vết gươm vết dao đâm vào, đầu đội cái mũ trụ bằng sắt, coi như mới ở nơi chiến địa đi về, chứ không phải là tay lính thất. Chàng bước vào tới nhà, thấy lửa đuốc sáng trưng, làm loè cả mắt, phải đứng đứng lại một lát rồi mới nói to lên rằng :

-- Trong nhà đông khách lắm sao ? Khi trông thấy mục chủ hàng, chàng liền nói :

-- Có một người con gái nữa . . .

Nói đoạn chạy vội lại bắt tay hôn chào mục chủ. Chàng chợt quay trông thấy đũa thị nữ phía sau mục chủ thì chạy vội ngay ra. Đũa thị nữ quay trở lên gác, đóng sập cửa gác lại ; chàng ta chịu phép không lên được, lại quay lại ôm lấy Ý lý sa mà nói một câu bằng tiếng Pháp.

-- Con bé con nó sợ, hay là nó giả cách thẹn.

Chàng nói tới đó, chợt lại nói đổi giọng tiếng Anh :

-- Chết ! Tôi cầu giữ quá ! Làm sao tôi lại nói tiếng Pháp ở đây ?

ay giờ phải cho tôi một ít rượu
t của nước Anh để rửa mồm tôi
mới được. Tôi xin nói để mọi
người cũng biết, trong mồm tôi
không có một giọt nào là giọt
nước Pháp, tôi đây đúng
rực là toàn giống nước Anh. Tôi
là Sau-mục-Ngạnh, người họ
đức Khuê ở nước Anh...
...chân tôi hề bước lên miếng
đất nước Anh, là tôi thấy tình
...tăng gấp trăm gấp vạn. Ngày
...nay khi tôi về tới nước Anh,
...đặt chân lên đến bờ biển, là
...trông ngay miếng đất đỏ phụ
...tôi.

Nói đoạn lại hỏi chủ hàng,
...nói tiếp luôn:

... Người thân yêu của tôi, cũng
...khác gì nước Anh cái lý của
...vậy. Tám năm nay tôi không
...tôi quê hương, ngày nay người
...cái mùi đồ quốc, lòng tôi vui
...vô cùng.

Lại quay ra phía ngoài mà rằng:

... Còn sáu thùng cha đi với tôi
...đầu rồi? vào cả đây ta bảo...

Nói đoạn, có 6 người lực lưỡng
...ngoài đi vào, trên đầu đều đội
...đội nặng, đứng một rẫy trước mặt
...mục Ngạnh. Sau-mục-Ngạnh
...tức người mà nói:

... Món thứ nhất là cái dẹt
...lông chim bên nước Pháp
...hai tấm lụa trắng.

Người thứ nhất liền đặt cái đội
...y xuống.

... Món thứ nhì, 7 cuốn ni đồ
...nước Thổ Nhĩ Kỳ và 9 cuốn
...Kỳ đà, đặt cả vào kia. Bà
...sa ơi! Hễ họ giơ đồ vật xong
...l ba cho mỗi người một cốc
...rượu ngon... Còn món thứ ba
...một vuông nhung lớn và 12 cuốn
...biển ta ở đâu? Chúng may
...bông giữ cần thận cho ta. Phải;

biết, mỗi thứ đồ vật của ta đều
giấy màu quàng thù ở đây, nếu mà
suy suyển các người tất chết với
ta. Món thứ tư, một cái lư hương
một cái đĩa bạc, một cái giấy
lưng bằng vàng và một cái nhẫn
chân châu...

Chàng quay vào bảo mọi người:

Cái này là tôi lấy được ở nhà
thờ Thánh đức ni tư đây... Tôi
sợ lạc vào tay những quân khốn
nạn thì nguy, cho nên tôi phải lấy
cả... món thứ năm: Một tập da
cừu, một cái lọ vàng, 1 lọ kẹo mai
khôi... Món thứ sáu: một tráp
tiền vàng, ba cái đồ bằng vàng và
một súc vải Hà lan. Thời đủ rồi
cho mỗi người một đồng Lạc
thái.

Chúng vâng lời rồi hỏi:

Bây giờ ông bảo chúng tôi đi
đâu?

... Các anh đi với ma trại nào
mặc sức các anh, cái đó dự gì đến
tôi. Bà chủ ơi! Bây giờ bà làm
cơm cho tôi, có rượu thịt ăn thì
hơn, nhưng phải có vài chai rượu
ngon mới được. Tôi sẵn tiền đây
không có kẻ chi « mà sợ ». Nếu
chưa chín món thịt, hãy đưa rượu
trước ra đây.

Nói đoạn quay bảo đám khách
trong hàng.

... Nay các anh em, hễ rượu
đến, anh em uống với tôi cho vui.

Lệ tục nước Anh bất cứ thân
sơ, hễ đã mời nhau uống rượu
là không ai từ chối bao giờ. Chúng
nghe Sau-mục-ngạnh mời đều
quay quần đến. Chủ rót rượu
mọi người đều uống. Hai người
quan hầu, ba người làm ruộng
uống rượu đi trước, còn người
khác quay quần lại chỗ Sau-mục-
Ngạnh và mời chàng ngồi vào
chỗ ngồi của anh phượng chèo.
Sau-mục-ngạnh áo mũ giáp, cung

dao, đặt cả vào bên cạnh đồng
ngồi xuống đó, giờ hải gần
xười tay cầm một cốc rượu lớn
ra về đặc ý mà đỡ nghiêm khả
như lúc mời vào. Tóc chàng
loăn xoăn bối rối, trước bỏ
trong áo, bây giờ xoe tung cả ra.
Chàng năm nay ngót 40 tuổi
nhưng ở nhà binh đã lâu nên
mặt hơi già.

Khi đó Kha-lâm cũng gác bộ
nhìn Sau-mục-Ngạnh. Chàng
nghĩ gặp người lành dữ đủ mà
nhưng chưa thấy ai như Sau-mục-
Ngạnh, lúc giầu lúc mừng, mồm
mồm bẻm bẻm, mà vẫn cười
nhoea nhoea, không hiểu tí
nể ra sao? Sau-mục-ngạnh ch
ngẩng lên thấy Kha-lâm tr
mắt nhìn mình, chàng liền n
cốc rượu bảo Kha-lâm:

... Cậu em uống đi. Có lẽ c
chưa trông thấy một người v
uào, cho nên cậu lạ lắm sao?

... Quả thực tôi chưa từng tr
thấy bao giờ.

... Cậu không biết cách d
một cái eo b?, những hạng v
có lẽ đáng hơn đàn ông đ
kiến. Ngay ở Bao-độ, như
người cầm gươm mặc giáp.
thường nhiều hơn cả bọn b
dân.

Ước-hàn nhào trở nói Sau m
ngạnh:

... Các đồ vật này võ sỹ lấy
đâu ra?

... Ở đây thiếu gì đồ vật, c
đội tay nào tài giỏi là đến khu
đi... Phạm gọi là những tay k
giả đều có thể chuyên lấy đồ v
hất tất phải hỏi chủ nhân cái d
mới thực là một việc đáng l
của bọn con trai. Bây giờ x
mời các ông xơi một chén
rượu chưa chết của tôi và m
cho ông Khắc-lão đặc-lạp d
nhì-bảo-tinh một thẻ.

(còn nữa)

Một cuốn sách *thiết-thực* có ích-lợi vừa xuất bản do Nhà-Nước thông dụng:

LUẬT TRƯỚC-BẠ MỚI

Thẻ-lệ đương tại-hành thuế trước bạ, tem, ộp-bộ và Đưa-bộ, có thi dụ dẫn-giải rõ ràng
HỒNG MAI

NGUYỄN-QUANG-THAI

soạn

Sách này sau khi quan Chánh Trước-Bạ Đông-Pháp và quan Cảnh Địa-Bộ Đông Pháp xem qua rồi, Tòa Trước-Bạ Trưng Ương lại kiểm-duyet của-thần

Công-văn số 4117 - E, gửi ngày 27 Décembre 1930

Quan Giám-Đốc Tài Chính Đông-Pháp có giới thiệu với:

Quan **THỐNG-ĐỐC NAM-KỲ**,

Quan **KHÂM-SỨ TRUNG-KỲ**,

Quan **THỐNG-SỰ BẮC-KỲ**,

nên mua quyền này cho các chức-dịch chốn hương-thôn thông-dụng, vì là một quyền sách thiết-thực rất có ích-lợi cho nhân-dân

Sách giấy 90 trang Giá 0\$60

Có gởi bán ở các hiệu sách lớn các nơi.

Ở xa nếu muốn viết thư thẳng về bản-quản mua mỗi cuốn xin gởi thêm 0\$20 tiền cước.

Thê nào là

« Phòng tích »

Bệnh phòng tích dân ông, dân bà, sức lực kém
trường hay bị, từ 25 đến 30 mươi tuổi hay bị
lâm. 1- Vì cơm no rượu say với ham thú dục
2- An xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thu bệnh.
3- Mọi là phòng tích. 4- Khi lâm bệnh thấy đầy hơi, tức
tở, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ,
thường đau bụng đau lưng, chán tay mỗi một.
Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mọi
ống 1, 2 liều, liều 4, 5 liều Phòng Tích thần được
Con Chim* không công phạt, tăng bệnh ít
chảy đờ chấy hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chầy hơn
bản uống, giá 0\$40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis. Route Lach-Tray. Hai-phong

ÁN-TÚ KIM-TIỀN NĂM 1926

CÁC NƠI ĐẠI LÝ

Hanoi: M. Hiên, 22 bis, phố Huế; Trần Văn Hưu
20, phố Mới, Quảng Tiến Kỳ, 44 phố Hàng Long
Nguyễn-Mộc-Linh, 25 phố Hàng Bông - Hà-dông
Hiệu Nam-Thọ, chợ Bưởi; Báo-Châu, Phố, phố
Bruxelles; Hàng-Phong ở Chợ Già - Nam-Định;
Tiệm Lành-Sinh-Đường 19, Phố Khảo Hưng-Long
19 Hàng Tích - Hải-Đương; Biện-Chi-Lan 11 Đông
Thị - Bắc-ninh; Vinh-Sinh 152 Tiên-an - Sơn-tây;
Vạn-Thành 47, Hàng Vua - Hải-phong; hiệu Nam-
Tân, bán sách vở, 48 phố Bonnal - Vinh - Sinh-
Hạng phố gare - Huế. Vinh-Tương 49 Gia-long
Saigon Hưng-Vương 107 d'Espagne.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý bán cũ

NHÀ HỘ SINH

NGUYỄN - THI - DOAN

53, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

MỞ ĐA ^{lăm} LÂU NĂM

BÀ - ĐỖ :

Cơ bản tôi nghiệp trường
thuộc Đông Dương
Đã làm việc hơn mười năm ở
các nhà thương nhưn Bắc kỳ

Công việc cần thận và có quan Đốc táy trông nom

TIN PHAN-THIỆT

Bây giờ điều kiện hàng -- Là thư thuốc hàng đã vào chỗ lãn và gọi gọi gửi liên-
ty để chủ dân bà người bán chi hơ, buổi buổi, buổi buổi, buổi buổi -- Số điều
như mỗi ăn ngũ không ngon, muốn cho ăn-khỏe, điều hòa, đường kính cho sáng,
thương uống thuốc -- Bà bán ở điều kiện, thuốc thành số đường trả tiền lãn mạnh được
Giá mỗi thùng 0\$20

MINH GIANG DƯỢC PHÒNG

PHAN THIẾT - 2, Rue de Đình Khánh - (ANNAM)

Có trả tiền đủ các thư thuốc, trị đủ các chứng bệnh, người nào ở xa muốn mua hàng
thuốc này, xin viết thư kể rõ tên bệnh, ngày đi mua, số có thuốc tại nhà. Hàng gửi đi theo
cách lãn hóa giá 0\$ ngân, lãn gửi cho người mua phải chịu. Muốn mua bản điều chỉ
xin nhớ bỏ con timbre đủ trả lại.

PHAN-BA-CAN

82, Rue du Chevre Hanoi
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES
MORTUAIRES EN PERLES
MONTAGE ARTISTIQUE ET
HAUTE — NOUVEAUTÉ

NAMON la plus impor-
tante la plus ancienne
et la plus réputée.

HIỆU ĐỨC-LỢI

26 61 RUE DES TASSES HANOI
TÉLÉPHONE 571

ĐỒ ĐỒNG ĐẸP VÀ KỸ
NHẤT BẮC KỲ. CÓ
HỮU CÁC KIỂU MỸ THUẬT
GIÁ BẠN PHẢI CHĂNG

084 0800 PHONG - TÂN MẠO
• các chi đ.đ. •
105, Rue d'Espagne - SAIGON
18-50, P. Doumer - HAIPHONG

III CÁC BÀ LỊCH XỬ NÊN CÓ HOA TÀI VÀ NHÃN KIM CƯƠNG III III ĐỒ NỮ TRANG NGỌC THẠCH

BĂNG PLATINE
PLATOR
OR



TẠI HIỆU THINE-SENG 44 HÀNG-TRÔNG HANOI

MỘT HIỆU VÀNG BẠC ■ ■ ■ ■

■ ■ ■ ■ ■ TO NHẤT BẮC KỲ

MỘT-CƠ-QUAN:

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIỆM

CHỖ NHẤT NÀO CŨNG CÓ TRỮ MÀY CỨU HÒA Ở BÀN HIỆU ĐỀ TỎ RÕ
SỰ HIỆU NGHIỆM CỦA MÀY

KNOCK - OUT

PIERRE JACOMET

Đại lý độc quyền máy cứu Hỏa «Knock Out»
ở Việt Nam về cách ngăn phòng nạn cháy.
24 Phố Đồng Khánh phiên địa Jacomet Banai
Giấy số 617 B. C. Hanoi 394

AI muốn hỏi hạn điều gì về cách ngăn
phòng nạn cháy, bản Hiệu rất hoan
nghênh chỉ rõ.

